

000. TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT:

1/. TẠ DUY CÔNG CHIẾN. Mô hình rút trích thông tin văn bản theo chủ đề trong miền chuyên biệt (Tin học) : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Khoa học máy tính - Mã số: 62.48.01.01 / Tạ Duy Công Chiến; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thị Tươi. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 162; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu luận án là xây dựng mô hình rút trích thông tin văn bản theo chủ đề trên miền chuyên biệt (Tin học) dựa trên Computing Domain Ontology (CDO). Áp dụng phương pháp của xử lý ngôn ngữ, tự nhiên kết hợp với thống kê và ontology, đó là cơ sở để xây dựng một hệ thống rút trích thông tin văn bản theo chủ đề trên miền Tin học. Ngoài chức năng rút trích thông tin, hệ thống còn có chức năng như một hệ thống hỏi đáp liên quan đến lĩnh vực Tin học.

+ Môn loại: 004 / M450H

- Kho Luận văn: CB 2076

2/. PHẠM KIM NGỌC. Chế tạo và khảo sát cơ chế truyền dẫn điện tích và đảo điện trở thuận nghịch tương ứng của màng mỏng ô xít Crôm hướng đến ứng dụng trong bộ nhớ điện tử : Luận án Tiến sĩ Khoa học vật liệu - Chuyên ngành : Khoa học vật liệu - Mã số : 62.44.01.22 / Phạm Kim Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Phan Bách Thắng, Trần Cao Vinh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh. Viện Công nghệ Nano, 2017. - 164tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu nghiên cứu của luận án là giải thích cơ chế truyền dẫn và cơ chế đảo điện trở thuận nghịch của màng mỏng ô xít crôm dưới tác dụng của điện trường ngoài.

+ Môn loại: 004.5 / CH250T

- Kho Luận văn: CB 1804

3/. NGÔ HUY BIÊN. Nghiên cứu đề xuất mẫu thiết kế cho việc phát triển phần mềm trong môi trường điện toán đám mây : Luận án Tiến sĩ Khoa học máy tính - Chuyên ngành: Khoa học máy tính - Mã số: 62.48.01.01 / Ngô Huy Biên; Người hướng dẫn khoa học: Trần Đan Thư. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 216tr.; 29cm

Tóm tắt: Tìm hiểu các vấn đề phát sinh khi phát triển phần mềm trong môi trường đám mây, đặc biệt là phần mềm doanh nghiệp cung cấp dạng dịch vụ, đặc thù hơn nữa là các phần mềm doanh nghiệp đa người thuê; đề xuất các giải pháp tổng quát cho các vấn đề dưới dạng các mẫu thiết kế nhằm mục đích tái sử dụng, đảm bảo chất lượng và nâng cao hiệu suất trong quá trình xây dựng phần mềm trong môi trường đám mây.

+ Môn loại: 004.6 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2087

4/. NGUYEN VIET HA. Studies on improvement and application of TCP with network coding in lossy networks : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Khoa học máy tính và Kỹ thuật hệ thống / Nguyen Viet Ha; Người hướng dẫn khoa học: Masato Tsuru. - Fukuoka : Kyushu institute of technology, 2017. - 89p.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu giao thức điều khiển truyền vận TCP/CN nhằm để phục hồi tổn

thất gói tin mà không cần sự truyền tin lại. Phương pháp này có thể cải thiện hiệu suất truyền tải của TCP trong khi bị mất mạng đột ngột.

+ Môn loại: 004.6 / ST500-O

- Kho Luận văn: CB 1952

5/. LÂM QUANG VŨ. Phát hiện thông tin bạo lực trong video dựa trên đa đặc trưng mang tính ngữ nghĩa cao : Luận án Tiến sĩ Công nghệ Thông tin - Chuyên ngành: Khoa học máy tính - Mã số: 62.48.01.01 / Lâm Quang Vũ; Người hướng dẫn khoa học : Dương Anh Đức, Lê Đình Duy. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 153tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Luận án đánh giá một cách hệ thống các đặc trưng trên nhiều kênh thông tin để biểu diễn cảnh bạo lực, hướng tới giải quyết bài toán phát hiện thông tin bạo lực trong dữ liệu video (VSD – Violent Scenes Detection).

+ Môn loại: 004.69 / PH110H

- Kho Luận văn: CB 2115

6/. ĐẶNG HẢI VÂN. Kiểm định công khai đảm bảo tính riêng tư cho dữ liệu lưu trữ ngoài : Luận án Tiến sĩ Công nghệ Thông tin - Chuyên ngành : Khoa học máy tính - Mã số : 62.48.01.01 / Đặng Hải Vân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đình Thúc. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 122tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu khảo sát lại các tính chất của ma trận giả nghịch đảo trên trường hữu hạn, đề xuất thuật toán xây dựng ma trận giả nghịch đảo trên trường hữu hạn và đánh giá thuật toán. Áp dụng ma trận giả nghịch đảo để xây dựng ứng dụng kiểm định dữ liệu.

+ Môn loại: 005.7 / K304Đ

- Kho Luận văn: CB 1825

7/. LÊ VĂN VINH. Phân loại trình tự Metagenomics trên cơ sở phân lớp và gom cụm: Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Khoa học máy tính - Mã số : 62.48.01.01 / Lê Văn Vinh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Lang, Trần Văn Hoài. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 140tr. : Minh hoạ; 29cm

Tóm tắt: Nhằm đề xuất các giải pháp phân loại cho dữ liệu metagenomics, có khả năng xử lý tốt cho trình tự ngắn, giải quyết hiệu quả trường hợp CSDL tham khảo không đầy đủ, việc vận dụng các kỹ thuật phân lớp và gom cụm, kết hợp khai thác tính chất của dữ liệu.

+ Môn loại: 005.75 / PH121L

- Kho Luận văn: CB 1880

8/. MAI TIẾN DŨNG. Phát triển một số phương pháp phân loại ảnh với số lượng lớp lớn : Luận án Tiến sĩ Khoa học máy tính - Chuyên ngành: Khoa học máy tính - Mã số: 62.48.01.01 / Mai Tiến Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Văn Kiếm. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 143tr. : Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu và phát triển một số thuật toán hiệu quả để giải quyết một số thách thức quan trọng của bài toán phân loại ảnh với số lượng lớn các lớp.

+ Môn loại: 006.4 / PH110TR

- Kho Luận văn: CB 2117

9/. HỒ TRUNG THÀNH. Phân tích mạng xã hội dựa theo mô hình chủ đề và ứng dụng : Luận án Tiến sĩ Khoa học Máy tính - Chuyên ngành: Khoa học Máy tính - Mã số: 62.48.01.01 / Hồ Trung Thành; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Phúc. - Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Công nghệ Thông tin, 2018. - 138tr. : Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Trình bày lý thuyết về mạng xã hội, sử dụng các phương pháp và áp dụng các mô hình và phân tích mạng xã hội; phân tích sự tương tác giữa con người với nhau và giữa các tổ chức trong xã hội;...

+ Môn loại: 006.7 / PH121T

- Kho Luận văn: CB 2120

10/. NGUYỄN VĂN BÁU. Tổ chức và hoạt động lưu trữ dưới chế độ Việt Nam Cộng hoà (1955-1975) : Luận án Tiến sĩ Lịch sử - Chuyên ngành : Lịch sử Việt Nam cận đại và hiện đại - Mã số : 62.22.54.05 / Nguyễn Văn Báu; Người hướng dẫn khoa học: Nghiêm Kỳ Hồng, Trần Thuận. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 209tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu về tổ chức và hoạt động lưu trữ Việt Nam Cộng hoà để phục dựng lại bức tranh toàn cảnh lưu trữ của chính quyền này, qua đó thấy được những thành quả, hạn chế của tổ chức và hoạt động lưu trữ dưới chế độ Việt Nam Cộng hoà (1955-1975), từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho công tác lưu trữ hiện nay.

+ Môn loại: 027.05977 / T450CH

- Kho Luận văn: CB 1784

100. TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC:

11/. NGUYỄN THỊ HIỀN. Tư tưởng Do Thái giáo trong Kinh Tanakh và ảnh hưởng của nó đến đường lối chính trị của Nhà nước Israel đương đại : Luận án Tiến sĩ Triết học - Chuyên ngành: Triết học - Mã số: 62.22.03.01 / Nguyễn Thị Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Thị Mỹ Dung, Trần Hoàng Hào. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 219tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội ảnh hưởng đến sự hình thành tư tưởng Do Thái giáo; quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Do Thái giáo; ảnh hưởng của tư tưởng Do Thái giáo trong kinh Tanakh đến sự hình thành, phát triển và đường lối chính trị của Nhà nước Israel đương đại.

+ Môn loại: 181 / T550T

- Kho Luận văn: CB 2139

12/. PHẠM HOÀI PHƯƠNG. Chủ nghĩa duy vật nhân bản Ludwig Feuerbach và ý nghĩa lịch sử của nó: Luận án Tiến sĩ Triết học - Chuyên ngành: Triết học - Mã số: 62.22.03.01 / Phạm Hoài Phương; Người hướng dẫn khoa học : Nguyễn Trọng Nghĩa, Hồ Anh Dũng. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 203tr.; 29cm

Tóm tắt: Luận án gồm 11 chương giới thiệu về cuộc đời sự nghiệp của L.Feuerbach, trình bày khái quát sự phê phán của ông đối với chủ nghĩa duy tâm từ Leibniz đến Hegel,

phê phán một số luận điểm nền tảng của Tôn giáo.

+ Môn loại: 193 / CH500NGH

- Kho Luận văn: CB 2058

300. KHOA HỌC XÃ HỘI:

13/. TRẦN QUỐC HOÀN. Phát triển văn hoá từ quan điểm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác- Lênin đến tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới : Luận án Tiến sĩ Triết học - Chuyên ngành : CNDVBC & CNDVLS - Mã số : 62.22.80.05 / Trần Quốc Hoàn; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Hữu Toàn, Thái Thị Thu Hương. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 194tr. : Minh hoạ; 29cm

Tóm tắt: Phân tích và làm sáng tỏ nội dung văn hoá và phát triển văn hoá từ quan điểm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin đến tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của ĐCS Việt Nam trong thời kỳ đổi mới; khẳng định ĐCS Việt Nam giữ vai trò định hướng xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

+ Môn loại: 306.09597 / PH110TR

- Kho Luận văn: CB 1879

320. KHOA HỌC CHÍNH TRỊ:

14/. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG. Quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Việt Nam với các nước khu vực Đông Bắc Á thời kỳ 1986 - 2015 : Luận án Tiến sĩ Lịch sử - Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam cận đại và hiện đại - Mã số : 62.22.54.05 / Nguyễn Thị Phương; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Quang Định, Đỗ Thị Hạnh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 297tr. : Minh hoạ; 29cm

Tóm tắt: Khái quát cơ sở hình thành quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Việt Nam với các nước khu vực Đông Bắc Á, đánh giá quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Việt Nam với các nước khu vực Đông Bắc Á từ 1986 - 2015.

+ Môn loại: 327.59705 / QU105H

- Kho Luận văn: CB 1887

15/. ĐỖ THANH HÀ. Quan hệ Việt Nam - Ấn Độ (2001-2012) : Luận án Tiến sĩ Lịch sử - Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam - Mã số: 62.22.03.13 / Đỗ Thanh Hà; Người hướng dẫn khoa học: Trần Nam Tiến. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 210tr. : Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Luận án nghiên cứu về chính sách đối ngoại và mối quan hệ của Việt Nam và Ấn Độ; nghiên cứu những điểm tương đồng và khác nhau giữa hai nước về văn hoá, kinh tế, chính trị, lịch sử,...; các nhân tố tác động đến mối quan hệ ngoại giao giữa hai nước..

+ Môn loại: 327.597054 / QU105H

- Kho Luận văn: CB 2126

330. KINH TẾ HỌC:

16/. NGUYỄN NGỌC THƯ. Quan hệ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá ở thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới : Luận án Tiến sĩ Triết học - Chuyên ngành: Lịch sử Triết học - Mã số: 62.22.80.01 / Nguyễn Ngọc Thư; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Doãn Chính. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 210tr. : Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Lý luận chung về kinh tế, văn hoá và quan hệ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá; quá trình đổi mới và thực trạng của quan hệ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá ở thành phố Hồ Chí Minh cùng với những phương hướng và giải pháp.
+ Môn loại: 330.01 / QU105H

- Kho Luận văn: CB 2125

17/. LÊ THỊ KIM HUỆ. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở tỉnh Phú Yên hiện nay: Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành: Chủ nghĩa Duy vật Biện chứng và Duy vật Lịch sử - Mã số: 62.22.02.03 / Lê Thị Kim Huệ; Người hướng dẫn khoa học: Lương Minh Cừ. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 217tr. : Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Luận án làm sáng tỏ những vấn đề lý luận dưới góc độ triết học xã hội về nguồn nhân lực và phát triển nguồn nhân lực, đồng thời đề xuất những giải pháp có tính định hướng cho việc phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở tỉnh Phú Yên hiện nay.

+ Môn loại: 331.11 / PH110TR

- Kho Luận văn: CB 2118

18/. PHẠM THỊ KIÊN. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá với quá trình phát triển lực lượng sản xuất ở Việt Nam hiện nay: Luận án Tiến sĩ Triết học - Chuyên ngành : CNDVBC&CNDVLS - Mã số : 62.22.80.05 / Phạm Thị Kiên; Người hướng dẫn khoa học: Hồ Anh Dũng, Nguyễn Anh Quốc. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 199tr.; 29cm

Tóm tắt: Luận án nhằm tập trung nghiên cứu, làm rõ về vai trò của công nghiệp hoá, hiện đại hoá với quá trình phát triển lực lượng sản xuất ở Việt Nam; từ đó luận án đưa ra một số phương hướng và giải pháp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nhằm phát triển lực lượng sản xuất hiện nay.

+ Môn loại: 331.1109597 / C455NGH

- Kho Luận văn: CB 1781

19/. NGUYỄN DUY SỬU. Truyền dẫn chính sách tiền tệ tại Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành : Tài chính - Ngân hàng - Mã số : 62.34.02.01 / Nguyễn Duy Sữu; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Hường. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 241tr.; 29cm

Tóm tắt: Làm sáng tỏ cơ chế truyền dẫn chính sách tiền tệ tại Việt nam thông qua các kênh như kênh lãi suất, kênh tỷ giá và kênh tín dụng đến mục tiêu cuối cùng là tăng trưởng lạm phát, từ kết quả đó có thể gợi ý điều hành chính sách tiền tệ hiệu quả hơn.

+ Môn loại: 332.09597 / TR527D

- Kho Luận văn: CB 1908

20/. NGUYEN THI PHUONG THAO. Effects of consumer perception of CSR activities and technology acceptance on intention to adopt mobile banking: Evidence in Vietnam : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh / Nguyen Thi Phuong Thao; Người hướng dẫn khoa học: Han Sang-Lin. - Seoul : Hanyang University, 2017. –

117p.; 29cm

Tóm tắt: Đề xuất và kiểm tra một mô hình khái niệm giải thích tốt nhất những yếu tố chính ảnh hưởng đến ý định của khách hàng Việt Nam trong việc áp dụng dịch vụ ngân hàng di động (m-banking).

+ Môn loại: 332.1 / E201-O

- Kho Luận văn: CB 1934

21/. NGUYỄN TRẦN ÂN. Vận dụng quy tắc Taylor trong cơ chế điều hành lãi suất của ngân hàng nhà nước Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành : Tài chính - Ngân hàng - Mã số : 62.34.02.01 / Nguyễn Trần Ân; Người hướng dẫn khoa học: Lý Hoàng Ánh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 256tr.; 29cm

Tóm tắt: Khả năng và cách thức vận dụng quy tắc Taylor trong cơ chế điều hành lãi suất của ngân hàng Nhà nước nhằm góp phần thực hiện tốt mục tiêu cơ bản của chính sách tiền tệ là ổn định lạm phát và tăng trưởng kinh tế bền vững. Đề xuất các giải pháp, kiến nghị vận dụng quy tắc Taylor trong cơ chế điều hành lãi suất của ngân hàng Nhà Nước.

+ Môn loại: 332.1 / V121D

- Kho Luận văn: CB 1915

22/. ĐỖ THỊ MỸ HIỀN. Hoạt động của ngân hàng Đông Dương tại Việt Nam từ năm 1875 đến năm 1945 : Luận án Tiến sĩ Lịch sử - Chuyên ngành : Lịch sử Việt Nam - Mã số: 62.22.03.13 / Đỗ Thị Mỹ Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trọng Văn, Nguyễn Quang Hồng. - Nghệ An : Trường Đại học Vinh, 2017. - 216tr.; 29cm

Tóm tắt: Tập trung nghiên cứu sự ra đời của ngân hàng Đông Dương và các chi nhánh của nó tại Việt Nam từ năm 1875 đến năm 1945 đồng thời làm rõ chức năng phát hành tiền, chức năng là ngân hàng thương mại và hoạt động đầu tư tài chính của ngân hàng. Từ đó, luận án đánh giá thực chất, rút ra những tác động của Ngân hàng Đông Dương đối với kinh tế, xã hội Việt Nam lúc bấy giờ. .

+ Môn loại: 332.109597 / H411Đ

- Kho Luận văn: CB 1775

23/. NGUYỄN THÀNH CÔNG. Chất lượng dịch vụ tài chính - ngân hàng tại các ngân hàng thương mại Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành : Tài chính - Ngân hàng - Mã số : 62.34.02.01 / Nguyễn Thành Công; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Quốc Trung, Phan Ngọc Minh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 238tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu nghiên cứu của luận án chủ yếu tập trung vào đo lường đánh giá thực trạng CLDV tài chính - ngân hàng tại các NHTM Việt Nam và xác định mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến CLDV để làm cơ sở cho việc đề xuất các hàm ý chính sách cải tiến nâng cao CLDV cho các NHTM Việt Nam.

+ Môn loại: 332.109597 / CH124L

- Kho Luận văn: CB 1785

24/. CHÂU ĐÌNH LINH. Mức độ ảnh hưởng của nợ xấu đến hiệu quả ngân hàng tại hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành: Kinh

tế Tài chính - Ngân hàng - Mã số: 62.34.02.01 / Châu Đình Linh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thẩm Dương, Nguyễn Văn Tiến. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 197tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định mức độ ảnh hưởng của nợ xấu đến hiệu quả ngân hàng, nguyên nhân gây ra nợ xấu, và mức độ giải thích cho sự thay đổi của hiệu quả ngân hàng bởi sự thay đổi của nợ xấu.

+ Môn loại: 332.109597 / M552Đ

- Kho Luận văn: CB 2080

25/. NGUYỄN THỊ HỒNG VINH. Nợ xấu của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam: Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành :Tài chính - Ngân hàng - Mã số : 62.34.02.01 / Nguyễn Thị Hồng Vinh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Phan Thị Diệu Thảo, Hạ Thị Thiều Dao. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 170tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu các nguyên nhân và ảnh hưởng của nợ xấu của các ngân hàng thương mại Việt Nam và đề xuất các giải pháp hạn chế nợ xấu đối với hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam.

+ Môn loại: 332.109597 / N462X

- Kho Luận văn: CB 1832

26/. NGUYỄN THỊ HIỀN. Phát triển hoạt động tín dụng xuất khẩu tại ngân hàng phát triển Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành : Tài chính - Ngân hàng - Mã số : 62.34.02.01 / Nguyễn Thị Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Đoàn Thanh Hà. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 197tr.; 29cm

Tóm tắt: Đề xuất, lý giải và trình bày các giải pháp phát triển hoạt động tín dụng xuất khẩu của Nhà nước tại ngân hàng phát triển Việt Nam. Các giải pháp được phân thành 3 nhóm: Nhóm giải pháp chủ yếu thuộc về phía ngân hàng phát triển Việt Nam; Nhóm giải pháp về phía khách hàng vay vốn TDXK tại ngân hàng phát triển Việt Nam; và nhóm giải pháp hỗ trợ chung. Nếu xử lý tốt các giải pháp này, hy vọng sẽ góp phần đẩy mạnh hoạt động TDXK của Nhà nước tại ngân hàng phát triển Việt Nam trong tương lai.

+ Môn loại: 332.109597 / PH110TR

- Kho Luận văn: CB 1802

27/. MAI BÌNH DƯƠNG. Tác động của vốn chủ sở hữu, rủi ro tín dụng đến sự ổn định tài chính của ngân hàng thương mại Việt Nam: Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành: Kinh tế Tài chính - Ngân hàng - Mã số:62.34.02.01 / Mai Bình Dương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Thạch. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 172tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Hệ thống cơ sở phương pháp luận về vốn chủ sở hữu và rủi ro tín dụng và sự ổn định tài chính của ngân hàng đồng thời phân tích tác động của vốn chủ sở hữu và rủi ro tín dụng với sự ổn định tài chính của ngân hàng gắn với bối cảnh khủng hoảng tài chính thế giới và ảnh hưởng của nó đến các ngân hàng trong nước.

+ Môn loại: 332.3 / T101Đ

- Kho Luận văn: CB 2131

28/. ĐẶNG THỊ QUỲNH ANH. Tác động của chính sách tiền tệ đến thị trường chứng khoán Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành: Kinh tế Tài chính - Ngân hàng - Mã số : 62.34.02.01 / Đặng Thị Quỳnh Anh; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Linh Hiệp, Hạ Thị Thiều Dao. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 156tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan về chính sách tiền tệ và thị trường chứng khoán; tác động của chính sách tiền tệ đến thị trường chứng khoán; tổng quan các nghiên cứu, các phương pháp nghiên cứu và đề xuất những giải pháp cùng với những khuyến nghị điều hành chính sách tiền tệ...

+ Môn loại: 332.6 / T101Đ

- Kho Luận văn: CB 2130

29/. TRỊNH MINH HOÀNG. Nghiên cứu khả năng tích tụ carbon của rừng tự nhiên ở tỉnh Ninh Thuận : Luận án Tiến sĩ Lâm nghiệp - Chuyên ngành : Lâm sinh - Mã số : 62.62.02.05 / Trịnh Minh Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Viên Ngọc Nam, Phạm Văn Hiền. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 131tr. : Minh hoạ; 30cm

Tóm tắt: Nghiên cứu về sinh khối và trữ lượng cacbon trên mặt đất đối với cây gỗ và quần phụ thuộc Rkx và Rtr ở vườn quốc gia Phước Bình ở tỉnh Ninh Thuận.

+ Môn loại: 333.75 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1852

30/. ĐÀO HỒNG HẢI. Đánh giá biến động tài nguyên nước dưới đất dưới tác động biến đổi khí hậu và khai thác khu vực bán đảo Cà Mau : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Kỹ thuật địa chất - Mã số: 62.52.05.01 / Đào Hồng Hải; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Việt Kỳ, Bùi Trần Vượng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 162tr.; 29cm

Tóm tắt: Đánh giá tác động của hoạt động khai thác và biến đổi khí hậu đến trữ lượng, chất lượng nguồn tài nguyên nước dưới đất khu vực bán đảo Cà Mau. Dự báo tính bền vững nguồn tài nguyên nước dưới đất dưới tác động của biến đổi khí hậu thông qua lựa chọn bộ chỉ số thích hợp nhằm phục vụ hiệu quả trong công tác quản lý, qui hoạch, khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên nước dưới đất khu vực bán đảo cà Mau .

+ Môn loại: 333.91 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 2059

31/. NGUYỄN TRUNG THẮNG. Áp dụng các phương pháp thông minh nhân tạo giải bài toán phối hợp hệ thống thủy nhiệt điện : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Kỹ thuật điện- Mã số: 62.52.02.02 / Nguyễn Trung Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Võ Ngọc Điều, Trương Việt Anh. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 188tr. : Hình vẽ, bảng; 29cm

Tóm tắt: Ứng dụng các phương pháp thông minh nhân tạo điều độ tối ưu hệ thống thủy nhiệt điện. Mức độ phức tạp của các ràng buộc được tăng dần từ bài toán thứ nhất đến bài toán thứ 5: Áp dụng các thuật toán Cuckoo seach cổ điển, Cuckoo seach cải biên và mạng Hopfield lagrange tăng cường giải các bài toán phối hợp tối ưu hệ thống thủy nhiệt

điện. Phát triển thuật toán Cuckoo search chọn lọc thích nghi.

+ Môn loại: 333.91 / A109D

- Kho Luận văn: CB 2049

32/. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAM. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết với việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay : Luận án Tiến sĩ Triết học - Chuyên ngành: CNDVBC & CNDVLS - Mã số: 62.22.03.02 / Nguyễn Thị Phương Lam; Người hướng dẫn khoa học: Trần Chí Mỹ, Hà Thiên Sơn. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 202tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Điều kiện lịch sử, nguồn gốc và quá trình hình thành, phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết; nội dung và đặc điểm của tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết; vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết vào việc phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trong phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

- Kho Luận văn: CB 2140

33/. NGUYỄN THỊ HỒNG HOA. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chống chủ nghĩa cá nhân với cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay: Luận án Tiến sĩ Triết học - Chuyên ngành: CNDVBC & CNDVLS - Mã số : 62.22.80.05 / Nguyễn Thị Hồng Hoa; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thế Nghĩa. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 217tr.; 29cm

Tóm tắt: Trình bày, phân tích những điều kiện, tiền đề hình thành, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về chống chủ nghĩa cá nhân; trình bày, phân tích và làm rõ những nội dung chủ yếu của tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa cá nhân và chống chủ nghĩa cá nhân; phân tích thực trạng tham nhũng và đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay; vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về chống chủ nghĩa cá nhân để đề xuất và luận chứng các giải pháp chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T

- Kho Luận văn: CB 1902

34/. TÔ THỊ KIM HỒNG. Phân tích sự biến động giá và xác định hệ số cạnh tranh của một số nông sản Việt Nam trên thị trường thế giới : Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành: Kinh tế học - Mã số: 62.31.01.01 / Tô Thị Kim Hồng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Luân. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Kinh tế - Luật Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 163tr. : Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Luận án nghiên cứu xem xét sự biến động giá và phân tích các yếu tố tác động đến sự biến động giá nông sản xuất khẩu trong thời gian qua; đo lường hệ số cạnh tranh về giá của một số quốc gia xuất khẩu chủ lực mặt hàng cà phê và gạo; định hướng giải pháp nhằm giảm rủi ro về sự biến động giá xuất khẩu các mặt hàng nông sản và nâng cao lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

+ Môn loại: 338.1 / PH121T

- Kho Luận văn: CB 2121

35/. HO LE THU TRANG. How do green hotel attributes contribute to customer's pro-environmental intentions in Vietnam? : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Quản trị du lịch và khách sạn / Ho Le Thu Trang; Người hướng dẫn khoa học: Jinsoo Lee. - Hưng Hom: Hongkong Polytechnic University, 2017. - 158p.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu điều tra về các đặc tính khách sạn xanh ở Việt Nam, xác định vai trò của các đặc tính khách sạn xanh trong việc định hướng giá trị nhận thức về môi trường thân thiện của người tiêu dùng và thái độ thân thiện với môi trường. Đề xuất ý kiến đến quản lý môi trường thân thiện trong ngành khách sạn ở Việt Nam.

+ Môn loại: 338.4 / H435D

- Kho Luận văn: CB 1940

36/. HUỖNH THẾ NGUYỄN. Động lực phát triển ngành công nghiệp điện tử thành phố Hồ Chí Minh trong hội nhập quốc tế : Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành : Kinh tế học - Mã số: 62.31.01.01 / Huỳnh Thế Nguyễn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tấn Phát, Trần Thanh Long. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Kinh tế - Luật Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 206tr.; 29cm

Tóm tắt: Luận án nhằm mục đích xác định các thành phần tạo động lực phát triển ngành công nghiệp điện tử trong hội nhập quốc tế. Phân tích, đánh giá và kiểm định các thành phần tạo động lực phát triển ngành công nghiệp điện tử của thành phố Hồ Chí Minh trong hội nhập quốc tế. Định hướng giải pháp và gợi ý chính sách tạo động lực phát triển ngành công nghiệp điện tử thành phố Hồ Chí Minh trong hội nhập quốc tế.

+ Môn loại: 338.40959779 / Đ455L

- Kho Luận văn: CB 2068

37/. LOBPHALAK OUTHITPHANYA. Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Champasak CHDCND Lào : Luận án Tiến sĩ Địa lí học - Chuyên ngành : Luật kinh tế - Mã số : 62.38.01.07 / Lobphalak Outhitphanya; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Kim Hồng, Trịnh Thanh Sơn. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 164tr.: Minh họa; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, phân tích thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, đánh giá phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2005 - 2014 và định hướng phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Champasak đến năm 2020 và tầm nhìn năm 2030.

+ Môn loại: 338.9594 / PH110TR

- Kho Luận văn: CB 1875

340. NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT:

38/. HÀ NGỌC ANH. Pháp luật kiểm soát tập trung kinh tế ở Việt Nam: Luận án Tiến sĩ Luật học - Chuyên ngành: Luật Kinh tế - Mã số: 62.38.01.07 / Hà Ngọc Anh; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Trí Hùng, Nguyễn Thị Bích Ngọc. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 171tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu cơ sở lý luận về tập trung kinh tế và pháp luật kiểm soát tập trung kinh tế; quy định pháp luật về hình thức tập trung kinh tế, phạm vi và ngưỡng kiểm soát tập trung kinh tế ở Việt Nam; quy định pháp luật về cơ quan thực hiện kiểm soát tập trung kinh tế...

+ Môn loại: 343.597 / PH109L

- Kho Luận văn: CB 2114

39/. PHẠM THÁI. Khởi tố vụ án trong Tố tụng hình sự Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Luật học - Chuyên ngành: Luật Hình sự và Tố tụng hình sự - Mã số: 62.38.01.04 / Phạm Thái; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Độ. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 204tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu các quan điểm lý luận về khởi tố vụ án hình sự, quy định khởi tố vụ án hình sự trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam và pháp luật một số nước thế giới. Thực tiễn khởi tố vụ án, những khó khăn, vướng mắc, bất cập, tồn tại để làm cơ sở cho việc đề ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật và tháo gỡ vướng mắc trong thực tiễn.

+ Môn loại: 345.597 / KH462T

- Kho Luận văn: CB 2075

40/. BÙI THẾ TỈNH. Thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ quan điều tra và điều tra viên trong tố tụng hình sự Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Luật học - Chuyên ngành: Luật hình sự và Tố tụng hình sự - Mã số: 62.38.01.04 / Bùi Thế Tỉnh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Độ. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 241tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Lý luận về cơ quan điều tra và hoạt động điều tra; các mối quan hệ trong chế định Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra và Điều tra viên trong tố tụng hình sự.

+ Môn loại: 345.597 / TH500TR

- Kho Luận văn: CB 2142

41/. KHAMTAY KEOPASEUTH. Pháp luật về thi hành án dân sự tại CHDCND Lào và Việt Nam dưới góc độ so sánh: Luận án Tiến sĩ Luật học - Chuyên ngành : Luật kinh tế - Mã số : 62.38.01.07 / Khamtay Keopaseuth; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Tiến, Sonxay Sihachack. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 164tr. : Minh hoạ; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu pháp luật về thi hành án dân sự, trong đó thi hành các bản án, quyết định về kinh doanh, thương mại của CHDCND Lào và so sánh với pháp luật Việt Nam; vấn đề lý luận và thực tiễn thực hiện pháp luật thi hành án dân sự tại CHDCND Lào và Việt Nam.

+ Môn loại: 347.59405 / PH109L

- Kho Luận văn: CB 1874

360. CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI:

42/. CAO THỊ THUYẾT TIÊN. Nghiên cứu khả năng tiếp nhận chất ô nhiễm nguồn nước và đề xuất giải pháp bảo vệ nguồn nước sông Thị Tịch : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường - Mã số: 62.85.15.01 / Cao Thị Thuý Tiên; Người hướng dẫn khoa học: Phùng Chí Sỹ, Lê Thị Quỳnh Hà. - Tp. Hồ Chí Minh : Viện Môi trường và Tài nguyên, 2018. - 150tr.; 29cm

Tóm tắt: Nhằm tạo cơ sở khoa học để hỗ trợ ra quyết định cấp phép xả nước thải vào nguồn nước và đề xuất các giải pháp nhằm bảo vệ chất lượng nước sông Thị Tịch trên địa bàn tỉnh Bình Dương trên cơ sở đánh giá chất lượng nguồn nước, xác định nguyên nhân gây ô nhiễm, khả năng tự làm sạch của sông và kết quả tính khả năng tiếp nhận chất ô nhiễm nguồn nước cho hiện tại (2015) và dự báo đến năm 2020.

+ Môn loại: 363.739 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2094

43/. LE THI KIM QUI. Study on Dynamic Behavior of Water Quality in Lake Victoria, Kenya : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Kỹ thuật Nước quốc tế / Le Thi Kim Qui; Người hướng dẫn khoa học: Tada. - Nagasaki : Nagasaki University, 2017. - 89p.; 29cm

Tóm tắt: Mục đích của nghiên cứu này nhằm phân loại và xác định các đặc tính của vùng nước bị ô nhiễm duy nhất ở vịnh Nyanza, từ đó tìm ra các phương pháp điều trị và thích nghi với từng vùng.

+ Môn loại: 363.739 / ST500-O

- Kho Luận văn: CB 1954

44/. NGUYỄN THỊ KIM LINH. Nghiên cứu quá trình vận chuyển Crôm từ môi trường rừng ngập mặn lên cây đước (*Rhizophora apiculata* Blume) - Trường hợp rừng ngập mặn Long Thành - Đồng Nai : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Kỹ thuật môi trường - Mã số: 62.52.03.20 / Nguyễn Thị Kim Linh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Phước, Otto Richter. - Tp. Hồ Chí Minh : Viện Môi trường và Tài nguyên, 2018. - 175tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu của nghiên cứu là thiết kế và xây dựng một thống wetland xử lý nước thải ô nhiễm kim loại nặng từ các khu công nghiệp ven sông Thị Vải bằng thực vật rừng ngập mặn.

+ Môn loại: 363.739 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2104

370. GIÁO DỤC HỌC:

45/. TRẦN HỒNG THẨM. Quản lý đội ngũ giáo viên tiểu học vùng Đồng bằng Sông Cửu Long theo yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay : Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục - Chuyên ngành: Quản lý Giáo dục - Mã số: 91.40.11.4 / Trần Hồng Thẩm; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Xuân Tế, Ngô Đình Qua. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 153tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan nghiên cứu vấn đề quản lý đội ngũ giáo viên tiểu học theo yêu cầu đổi mới giáo dục; thực trạng quản lý đội ngũ giáo viên tiểu học vùng đồng bằng sông Cửu Long và các giải pháp.

+ Môn loại: 371.1 / QU105L

- Kho Luận văn: CB 2127

46/. LÂM VĂN TÂN. Thực trạng giáo dục sinh viên thông qua phong trào "Sinh viên 5 tốt" của Hội Sinh viên thành phố Cần Thơ : Luận văn Thạc sĩ - Chuyên ngành : Giáo dục

- Mã số : 60.14.01 / Lâm Văn Tân; Người hướng dẫn khoa học : Lê Thị Hoa. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 121tr.; 29cm

Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về giáo dục đạo đức cho sinh viên thông qua phong trào "Sinh viên 5 tốt" của Hội Sinh viên thành phố Cần Thơ; Thực trạng đạo đức của sinh viên và cán bộ Hội sinh viên thành phố Cần Thơ và giáo dục đạo đức cho sinh viên thông qua phong trào "Sinh viên 5 tốt" của Hội Sinh viên thành phố Cần Thơ.

+ Môn loại: 371.80959793 / TH552TR

- Kho Luận văn: CB 1587

47/. PHAN HOÀI THANH. Quản lý đào tạo theo tiếp cận quản lý chất lượng tổng thể các trường trung cấp chuyên nghiệp khu vực miền Đông Nam Bộ : Luận án Tiến sĩ Khoa học giáo dục - Chuyên ngành : Quản lý giáo dục - Mã số : 62.14.01.14 / Phan Hoài Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Hồ Văn Liên, Trần Khánh Đức. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 262tr. : Minh hoạ; 29cm

Tóm tắt: Trình bày lý luận, khảo sát và đánh giá thực trạng về quản lý đào tạo tại các trường trường trung cấp chuyên nghiệp khu vực miền Đông Nam Bộ, từ đó đưa ra giải pháp quản lý đào tạo theo tiếp cận quản lý chất lượng tổng thể nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

+ Môn loại: 373.12095977 / QU105L

- Kho Luận văn: CB 1890

48/. PHAN HỒNG HẢI. Tác động của cơ chế tài chính đối với chất lượng đào tạo ở các trường đại học công lập tại Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Tài chính - Ngân hàng - Chuyên ngành : Tài chính - Ngân hàng - Mã số : 62.34.02.01 / Phan Hồng Hải; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Định. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 247tr.; 29cm

Tóm tắt: Phân tích thực trạng cơ chế tài chính các trường đại học công lập tại Việt Nam; đo lường và phân tích tác động của cơ chế tài chính đến chất lượng đào tạo của các trường đại học công lập tại Việt Nam; đề xuất các giải pháp đổi mới cơ chế tài chính và một số giải pháp khác nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ở các trường đại học công lập ở Việt Nam.

+ Môn loại: 379.109597 / T101Đ

- Kho Luận văn: CB 1896

380. THƯƠNG MAI:

49/. TRAN THI ANH TAM. An analysis of Viet Nam based international container cargo transport and policy implications of managing Vietnamese ports / Tran Thi Anh Tam; Người hướng dẫn: Takebayashi Mikio. - Hyōgo : Kobe University, 2017. - 128p.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu phân tích về vận tải hàng hoá quốc tế dựa trên cơ sở của Việt Nam và các chính sách liên quan đến quản lý cảng ở Việt Nam. Nghiên cứu này giới hạn khảo sát ở khu vực phía Nam, từ đó tiến hành phân tích những điểm tương quan và áp dụng lý thuyết đó vào mô hình mô phỏng kinh doanh.

+ Môn loại: 387.1 / A100-O

- Kho Luận văn: CB 1924

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN:

50/. NGUYỄN KHÁNH DIỆP. Tính bản địa trong nghi lễ kính nhớ tổ tiên của tín đồ công giáo người Việt (nghiên cứu trường hợp: giáo xứ Lộc Hoà, Xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai): Luận án Tiến sĩ Lịch sử - Chuyên ngành: Dân tộc học - Mã số: 62.31.03.10 / Nguyễn Khánh Diệp; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Lộc, Huỳnh Ngọc Thu. - Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 215tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan về cộng đồng Công giáo di cư tại Nam Bộ và cộng đồng khảo sát, quan điểm về thờ cúng tổ tiên trong mối tương quan giữa Giáo hội Công giáo và tín đồ người Việt; tính bản địa trong nghi lễ kính nhớ tổ tiên của tín đồ Công giáo Lộc Hoà qua nghi lễ vòng đời và nghi lễ cộng đồng...

+ Môn loại: 390.09597 / T312B

- Kho Luận văn: CB 2136

51/. NGUYỄN PHƯỚC HIỀN. Không gian văn hoá công chiêng Tây Nguyên từ góc nhìn văn hoá học : Luận án Tiến sĩ Văn hoá học - Chuyên ngành : Văn hoá học - Mã số : 62.31.70.01 / Nguyễn Phước Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thị Thu Hiền. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 207tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu hệ thống, không gian văn hoá công chiêng Tây Nguyên; đặc điểm, giá trị và vấn đề bảo tồn phát huy không gian văn hoá công chiêng Tây Nguyên.

+ Môn loại: 398.09597 / KH455GI

- Kho Luận văn: CB 1828

52/. NGUYỄN HỮU NGHĨA. Truyện cổ dân gian có yếu tố Phật giáo của Việt Nam và Myanmar nghiên cứu theo hướng tiếp cận bối cảnh : Luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ và Văn hoá Việt Nam - Chuyên ngành: Văn học Việt Nam - Mã số: 62.22.01.21 / Nguyễn Hữu Nghĩa; Người hướng dẫn khoa học: Hồ Quốc Hùng, Phan Thị Thu Hiền. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 229tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Luận án nghiên cứu cơ sở lý thuyết và thực tiễn liên quan đến văn hoá của Myanmar và Việt Nam; Bối cảnh văn hoá dân tộc, một số hiện tượng thực tế được bảo lưu truyện kể theo các chủ đề của Phật giáo; bối cảnh diễn xướng - đặc điểm và mối quan hệ giữa truyện cổ dân gian có yếu tố Phật giáo với các yếu tố của tình huống giao tiếp....

+ Môn loại: 398.209597 / TR527C

- Kho Luận văn: CB 2143

53/. PHAN XUÂN VIỆN. Nghiên cứu so sánh truyện dân gian của hai nhóm tộc người Mã Lai Đa Đảo và Môn Khmer ở Trường Sơn - Tây Nguyên : Luận án Tiến sĩ Ngữ Văn - Chuyên ngành: Văn học Việt Nam - Mã số: 62.22.34.01 / Phan Xuân Viện; Người hướng dẫn khoa học: Chu Xuân Diên. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, 2018. - 204tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát so sánh truyện dân gian của hai nhóm tộc người Mã Lai Đa Đảo

và Môn Khmer ở Trường Sơn - Tây Nguyên dưới góc độ thể loại, type truyện và motif truyện nhằm chỉ ra những nguyên nhân của những tương đồng và khác biệt về thể loại, type và motif trong kho tàng truyện dân gian của hai nhóm tộc người này.

+ Môn loại: 398.2095976 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2105

54/. ĐÀO DUY TÙNG. Ấn dụ ý niệm trong ca dao Nam bộ : Luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ và Văn hoá nước ngoài - Chuyên ngành: Ngôn ngữ học - Mã số: 62.22.02.40 / Đào Duy Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Công Đức. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 228tr.; 29cm

Tóm tắt: Gồm 4 chương: Tổng quan về tình hình nghiên cứu và cơ sở lý luận, ấn dụ cấu trúc trong ca dao Nam bộ, ấn dụ bản thể trong ca dao Nam bộ, và ấn dụ định vị trong ca dao Nam bộ.

+ Môn loại: 398.8095977 / A121D

- Kho Luận văn: CB 2051

55/. ĐÀO DUY TÙNG. Phụ lục ấn dụ ý niệm trong ca dao Nam Bộ : Luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ và Văn hoá nước ngoài - Chuyên ngành: Ngôn ngữ học - Mã số: 62.22.02.40/ Đào Duy Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Công Đức. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 194tr.: Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Nội dung trình bày phụ lục các phần gồm: Ý niệm con người là lực lượng siêu nhiên, ý niệm con người là động vật, cây cỏ, hoa lá; ý niệm về chữ duyên, sầu, về tình yêu; ấn dụ định vị.

+ Môn loại: 398.8095977 / PH500L

- Kho Luận văn: CB 2052

400. NGÔN NGỮ HỌC:

56/. TRẦN THANH PHƯỚC. Mô hình tích hợp tri thức từ vựng trong dịch tự động Hoa - Việt : Luận án Tiến sĩ Công nghệ thông tin - Chuyên ngành: Khoa học máy tính - Mã số: 62.48.01.01 / Trần Thanh Phước; Người hướng dẫn khoa học : Đinh Điền. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 200tr.; 29cm

Tóm tắt: Trình bày giới thiệu sự cần thiết của dịch máy Hoa-Việt, dịch tự động và các vấn đề của nó, phương pháp điều chỉnh phân đoạn từ cho dịch máy Hoa-Việt, phương pháp cải tiến chất lượng giống hàng từ cho dịch máy Hoa-Việt. Và trình bày phương pháp cải tiến chất lượng đảo trật tự từ cho dịch Hoa-Việt dựa vào quan hệ ngữ pháp tiếng Hoa, và quy trình cũng như phương pháp dịch UKW trong dịch máy Hoa-Việt.

+ Môn loại: 418.0285 / M450H

- Kho Luận văn: CB 2077

57/. HUỖNH THỊ BÍCH PHƯƠNG. Cấu trúc tiêu điểm thông tin trong câu phủ định tiếng Anh và tiếng Việt : Luận án Tiến sĩ Ngữ văn - Chuyên ngành : Ngôn ngữ học So sánh - Đối chiếu - Mã số : 62.22.01.10 / Huỳnh Thị Bích Phương; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Sâm, Nguyễn Thị Kiều Thu. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 191tr.; 29cm

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan về cấu trúc tiêu điểm thông tin, giới thiệu lý thuyết và các khái niệm liên quan đến cấu trúc tiêu điểm thông tin. Cấu trúc tiêu điểm thông tin của câu phủ định tiếng Anh, xác lập và miêu tả các mô hình CTTĐTT của câu phủ định tiếng Anh. Và cấu trúc tiêu điểm thông tin của câu phủ định tiếng Việt (liên hệ với tiếng Anh), xác lập và miêu tả các mô hình CTTĐTT của câu phủ định tiếng Việt, có liên hệ với tiếng Anh.

+ Môn loại: 425 / C125TR

- Kho Luận văn: CB 1777

58/. NGUYỄN TUẤN ĐĂNG. Hiện tượng mơ hồ nghĩa câu trong tiếng Việt và tiếng Pháp: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn - Chuyên ngành : Lí luận ngôn ngữ - Mã số : 62.22.01.01 / Nguyễn Tuấn Đăng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Dân. - Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 209tr.; 29cm

Tóm tắt: Giới thiệu lịch sử nghiên cứu về các hiện tượng mơ hồ, xác định quan điểm nghiên cứu của luận án về "nghĩa của câu" và " mơ hồ nghĩa câu", khảo sát các hiện tượng mơ hồ nghĩa câu trong ngữ liệu nghiên cứu sau đó phân tích và phân loại chúng. Trình bày các cơ sở lý thuyết của logic nội hàm, từ đó mở rộng một số quy tắc diễn dịch cú pháp và quy tắc diễn dịch nội hàm để áp dụng cho tiếng Việt và tiếng Pháp.

+ Môn loại: 445 / H305T

- Kho Luận văn: CB 1796

59/. PHAN THỊ THANH THUYẾT. Lịch sử trong giao tiếp tiếng Trung Quốc (So sánh với tiếng Việt): Luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ và Văn hoá nước ngoài - Chuyên ngành : Ngôn ngữ học - Mã số : 62.22.02.40 / Phan Thị Thanh Thuý; Người hướng dẫn khoa học: Trịnh Sâm, Nguyễn Thị Minh Hồng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 193tr.: Bảng; 29m

Tóm tắt: Nghiên cứu đặc điểm của lịch sử trong giao tiếp tiếng Trung Quốc và đối chiếu lịch sử giao tiếp tiếng Trung Quốc và tiếng Việt qua một số nghi thức giao tiếp là chào, mời, cảm ơn. Tìm sự tương đồng và khác biệt của tiếng Trung Quốc và tiếng Việt; từ đó đề xuất một số ứng dụng trong giảng dạy tiếng Trung Quốc cho người Việt về ngôn ngữ lịch sử.

+ Môn loại: 495.1 / L302S

- Kho Luận văn: CB 1829

60/. TRƯƠNG THUYẾT HƯƠNG. Hiện tượng nghịch ngữ, trùng ngữ, hoán đổi trong tiếng Việt và tiếng Anh : Luận án Tiến sĩ Ngữ văn - Chuyên ngành : Ngôn ngữ học So sánh - Đối chiếu - Mã số : 62.22.01.10 / Trương Thuý Hương; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Thị Phương Anh, Huỳnh Bá Lân. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 248tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu tìm ra những điểm tương đồng và khác biệt trong những hiện tượng nghịch ngữ, trùng ngữ và hoán đổi của tiếng Việt và tiếng Anh để phục vụ cho việc học tập, giảng dạy, nghiên cứu, sử dụng, dịch thuật hai ngôn ngữ này tại Việt Nam. Khẳng định giá trị của hiện tượng nghịch ngữ, trùng ngữ và hoán đổi trong tiếng Việt và tiếng Anh. Bổ sung và làm phong phú hơn hệ thống các biện pháp tu từ tiếng Việt.

+ Môn loại: 495.9225 / H305T

- Kho Luận văn: CB 1773

500. KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ TOÁN HỌC:

61/. PHẠM HỒNG DANH. Sự tồn tại nghiệm và các tính chất của nghiệm của một số phương trình tích phân hàm phi tuyến : Luận án Tiến sĩ Toán học - Chuyên ngành: Toán giải tích - Mã số : 62.46.01.02 / Phạm Hồng Danh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Phương Ngọc. - Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 111tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Luận án nghiên cứu về hệ phương trình tích phân hàm phi tuyến; phương trình tích phân hàm phi tuyến có biến trễ nhận giá trị trong không gian Banach; phương trình tích phân hàm phi tuyến có nhiều biến nhận giá trị trong không gian Banach;...

+ Môn loại: 515 / S550T

- Kho Luận văn: CB 2129

62/. NGUYỄN VĂN Ý. Nghiên cứu một số bài toán biên cho phương trình nhiệt phi tuyến: Luận án Tiến sĩ Toán học - Chuyên ngành: Toán giải tích - Mã số: 62.46.01.02 / Nguyễn Văn Ý; Người hướng dẫn khoa học: Trần Minh Thuyết, Nguyễn Thành Long. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên, 2018. - 99tr.; 29cm

Tóm tắt: Luận án này trình bày những kết quả nghiên cứu cho ba bài toán biên cụ thể cho ba dạng phương trình nhiệt phi tuyến một chiều có hoặc không có số hạng đàn hồi nhớt liên kết với điều kiện biên Robin, liên quan mật thiết đến các bài toán biên được nêu ở trên.

+ Môn loại: 515 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2096

63/. PHAN VĂN TRỊ. Một số bài toán điều khiển phương trình vi phân mờ: Luận án Tiến sĩ Toán học - Chuyên ngành : Lý thuyết tối ưu - Mã số : 60.46.20.01 / Phan Văn Trị; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đình Phư. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 105tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát một số tính chất định tính cho bài toán nghiệm bó mờ và mờ có chặm nhằm ứng dụng cho việc nghiên cứu bài toán điều khiển. Ứng dụng các kết quả đạt để khảo sát tính điều khiển được và điều khiển ngược mờ của bài toán giá trị ban đầu cho lớp phương trình vi phân mờ .

+ Môn loại: 515 / M458S

- Kho Luận văn: CB 1800

64/. TRẦN THANH BÌNH. Một số bài toán biên và bài toán Cauchy cho các phương trình Elliptic và Parabolic : Luận văn Tiến sĩ Toán học - Chuyên ngành : Toán giải tích - Mã số: 62.46.01.02 / Trần Thanh Bình; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Bích Huy, Nguyễn Huy Tuấn. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 93tr.; 29cm

Tóm tắt: Giới thiệu một số kiến thức chuẩn bị. Trình bày bài toán xác định hàm nguồn cho phương trình parabolic và bài toán parabolic ngược thời gian với nguồn

Lipschitz địa phương. Bài toán Cauchy cho phương trình elliptic dạng phi tuyến.

+ Môn loại: 515 / M458S

- Kho Luận văn: CB 2078

65/. LÊ THANH QUANG. Nghiệm tối thiểu và nghiệm tối đại của hệ vi phân tập: Luận án Tiến sĩ Toán học - Chuyên ngành : Lý thuyết tối ưu - Mã số : 62.46.20.01 / Lê Thanh Quang; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thanh Tùng, Nguyễn Đình Phư. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 120tr.; 29cm

Tóm tắt: Trình bày một số kiến thức về giải tích khoảng, giải tích hợp bao gồm các khái niệm và các phép toán, các tính chất của hiệu Hukuhara, khoảng cách Hausdorff, phép tính đạo hàm, phép tính tích phân và sắp xếp thứ tự. Trình bày một số kết quả về sự tồn tại nghiệm tối thiểu và nghiệm tối đại trong không gian metric khoảng cho phương trình vi phân khoảng, phương trình vi - tích phân khoảng với chậm hay phương trình vi - tích phân phiếm hàm khoảng.

+ Môn loại: 515 / NGH304T

- Kho Luận văn: CB 1798

66/. BÙI THẾ QUÂN. Một số phương trình và bất phương trình dạng logistic: Luận án Tiến sĩ Toán học - Chuyên ngành: Toán giải tích - Mã số: 94.62.01.02 / Bùi Thế Quân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Bích Huy. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 93tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát bốn lớp phương trình hoặc bất phương trình elliptic chứa số hạng phi tuyến dạng logistic sau: Phương trình logistic suy rộng chứa đạo hàm của ẩn hàm, bất phương trình biến phân dạng logistic, phương trình logistic chứa đạo hàm và số hạng Kirchhoff, hệ phương trình logistic.

+ Môn loại: 515 / M458S

- Kho Luận văn: CB 2079

67/. NGUYỄN HỮU NHÂN. Bài toán biên cho phương trình sóng phi tuyến liên kết với phương trình tích phân phi tuyến : Luận án Tiến sĩ Toán học - Chuyên ngành: Toán Giải tích - Mã số: 62.46.01.02 / Nguyễn Hữu Nhân; Người Hướng dẫn khoa học: Trần Minh Thuyết, Nguyễn Thành Long. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 135tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát một số bài toán biên cụ thể cho phương trình sóng phi tuyến liên kết với phương trình tích phân phi tuyến thuộc dạng (3)-(6), trên cơ sở lựa chọn các phương pháp của giải tích hàm phi tuyến một cách thích hợp.

+ Môn loại: 515 / B103T

- Kho Luận văn: CB 2053

68/. TRẦN QUỐC DUY. Tính ổn định và đặt chỉnh Tikhonov của bài toán cân bằng từ điển : Luận án Tiến sĩ Toán học - Chuyên ngành: Toán ứng dụng - Mã số: 62.46.01.12 / Trần Quốc Duy; Người hướng dẫn khoa học: Lâm Quốc Anh, Phan Quốc Khánh. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 129tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Luận án nghiên cứu tính liên tục của ánh xạ đơn trị; tính chất liên tục của ánh xạ nghiệm bài toán cân bằng từ điển; tính đặt chỉnh Tikhonov của bài toán cân bằng từ điển; tính đặt chỉnh ZOLEZZI của bài toán cân bằng từ điển có tham số; phương pháp hàm phạt cho bài toán cân bằng từ điển...

+ Môn loại: 519 / T312Ô

- Kho Luận văn: CB 2137

69/. CAO XUÂN PHƯƠNG. Bài toán giải chập trong thống kê phi tham số: Luận án Tiến sĩ Toán học. Chuyên ngành: Lý thuyết xác suất và thống kê Toán học. Mã số: 62.46.01.06 / Cao Xuân Phương; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Đức Trọng. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 94tr.; 29cm

Tóm tắt: Trình bày chỉnh hoá Tikhonov cho bài toán giải chập tương ứng với trường hợp (i), chỉnh hoá tham số chóp cho bài toán giải chập tương ứng với trường hợp (ii), và chỉnh hoá Tikhonov cho bài toán giải chập tương ứng với trường hợp (iii) .

+ Môn loại: 519.5 / B103T

- Kho Luận văn: CB 2054

70/. ĐẶNG HỮU PHÚC. Chế tạo và nghiên cứu tính chất quang điện của màng trong suốt dẫn điện loại P dựa trên nền vật liệu SnO₂ : Luận án Tiến sĩ Vật lý - Chuyên ngành: Quang học - Mã số: 64.44.01.09 / Đặng Hữu Phúc; Người hướng dẫn khoa học: Lê Văn Hiếu, Lê Trần. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 178tr.; 29cm

Tóm tắt: Gồm 5 chương: Chương 1,2,3 trình bày tổng quan về vật liệu và các phương pháp thực nghiệm và nghiên cứu. Trình bày kết quả thực nghiệm của màng SnO₂ không pha tạp, kết quả này được sử dụng làm cơ sở để so sánh ảnh hưởng của tạp lên nền chính SnO₂. Chương 4 và 5 trình bày kết quả thực nghiệm của màng SnO₂ pha tạp loại p và được chia thành hai nhóm, nhóm năng lượng tự do Gibbs ở nhiệt độ 300 K âm hơn năng lượng tự do Gibbs hình thành nên SnO₂ bao gồm Ga (GTO), In (TIO), Zn (ZTO) và nhóm còn lại là Sb (ATO) .

+ Môn loại: 537.5 / CH250T

- Kho Luận văn: CB 2056

71/. LÊ MINH TÂN. Nghiên cứu những đặc điểm và sự nhiễu loạn lớp D tầng điện ly vùng vĩ độ thấp bằng kỹ thuật VLF : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành: Vật lý Địa cầu - Mã số: 62 44 15 01 / Lê Minh Tân; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Thu, Trần Quốc Hà. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên, 2018. - 172tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu sự thay đổi độ cao phản xạ h, mật độ điện tử Ne và thông số Wait (h', b) của lớp D tầng điện ly khu vực Tây Nguyên thuộc vùng vĩ độ thấp và xích đạo từ trong điều kiện yên tĩnh và nhiễu loạn bằng phương pháp thu tweek và sóng VLF tại đại học Tây Nguyên (12,65o N, 108,02o E, Dip. Lat. 5,7o N).

+ Môn loại: 538 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2098

72/. PHẠM ĐỨC DŨNG. Áp dụng montmorillonite điều chế từ đất sét Lâm Đồng

làm xúc tác và chất mang rắn cho một số phản ứng đa thành phần trong điều kiện Hoá học Xanh: Luận án Tiến sĩ Hoá học - Chuyên ngành: Hoá Hữu cơ - Mã số: 62.44.27.01/ Phạm Đức Dũng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Ngọc Thạch, Võ Thanh Giang. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 291tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu nghiên cứu của đề tài là điều chế Montmorillonite từ đất sét Lâm Đồng. Sử dụng montmorillonite làm chất mang rắn và xúc tác cho sự tổng hợp một số di hoàn vòng sáu trong điều kiện Hoá Học Xanh. Áp dụng phương pháp kích hoạt phản ứng mới là chiếu xạ vi sóng và chiếu xạ siêu âm vào quá trình tổng hợp.

+ Môn loại: 547 / A109D

- Kho Luận văn: CB 2050

73/. NGUYỄN TRÍ. Nghiên cứu phản ứng oxy hoá sâu Carbon Monoxide và p-Xylenne trên xúc tác Pt + CuO với các chất mang khác nhau : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Kỹ thuật Hoá học - Mã số : 62.52.01.03 / Nguyễn Trí; Người hướng dẫn khoa học: Lưu Cẩm Lộc. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Bách khoa, 2017. - 108tr. : Hình ảnh, sơ đồ; 30cm

Tóm tắt: Nghiên cứu phản ứng oxy hoá sâu nhiệt độ thấp, oxy hoá sâu trong hỗn hợp khí, ảnh hưởng hơi nước đến hoạt tính xúc tác, động học và cơ chế phản ứng oxy hoá sâu, các phương pháp điều chế các hệ xúc tác, tính chất và hoạt tính của các xúc tác Pt + CuO trong phản ứng oxy hoá,...

+ Môn loại: 547 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1857

74/. LÊ VĂN TUẤN. Nghiên cứu cơ chế tác động để chỉnh trị đoạn sông cong gấp trong vùng chịu ảnh hưởng của thủy triều: Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình thủy - Mã số : 62.58.02.02/ Lê Văn Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Văn Huân, Lương Phương Hậu. - Tp. Hồ Chí Minh: Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam, 2017. - 166tr.; 29cm

Tóm tắt: Luận án gồm các chương sau: Tổng quan các thành tựu nghiên cứu trên thế giới và trong nước về chỉnh trị đoạn sông cong gấp, từ đó đề xuất vấn đề nghiên cứu của luận án; Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu của luận án; Kết quả nghiên cứu về cơ chế tác động để chỉnh trị đoạn sông cong gấp vùng ĐBNB; Ứng dụng kết quả nghiên cứu vào công trình thực tế.

+ Môn loại: 551.48 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1837

75/. HỒ CHÍ THÔNG. Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu - nước biển dâng đến môi trường địa chất khu vực TP. Hồ Chí Minh : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Địa chất công trình - Mã số : 62.44.65.01 / Hồ Chí Thông; Người hướng dẫn khoa học: Đậu Văn Ngộ. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 142tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu các kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng, chiến lược ứng phó của Việt Nam nói chung và Tp. Hồ Chí Minh nói riêng. Nghiên cứu môi trường địa chất khu vực Tp. Hồ Chí Minh, nghiên cứu các điều kiện tự nhiên làm cho môi trường địa

chất khu vực dễ bị tổn thương và là cơ sở để dự báo những biến đổi của môi trường này khi BĐKH-NBD. Và nghiên cứu các mô hình số dự báo dịch chuyển biên mặn trên hệ thống sông, kênh rạch, và trong các tầng chứa nước Pleistocen...

+ Môn loại: 551.60959779 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2081

76/. NGUYỄN HẢI ÂU. Hệ thống hỗ trợ ra quyết định trong quản lý chất lượng nước - Nghiên cứu điển hình : Lưu vực sông Thị Tịch : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Sử dụng và bảo vệ Tài nguyên Môi trường - Mã số : 62.85.15.01 / Nguyễn Hải Âu; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thanh Hải, Vũ Văn Nghị. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh. Viện Môi trường và Tài nguyên, 2017. - 141tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu phương pháp quản lý chất lượng nước sông và sông Thị Tịch; các yếu tố tác động, nhu cầu khai thác sử dụng, khả năng tiếp nhận nước thải của sông, các kịch bản dự báo chất lượng nước sông theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên lưu vực, các giải pháp, kiểm soát, ngăn ngừa ô nhiễm và các giải pháp cải thiện chất lượng nước và hệ thống hỗ trợ quản lý chất lượng nước theo cấp độ lưu vực sông.

+ Môn loại: 553.7 / H250TH

- Kho Luận văn: CB 1819

77/. CAO HỮU TIẾN. Nghiên cứu cố định đầu dò DNA lên bề mặt sợi vàng làm cảm biến phát hiện m- RNA IL-8: Luận án Tiến sĩ Khoa học vật liệu - Chuyên ngành : Khoa học vật liệu - Mã số : 62.44.01.02 / Cao Hữu Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Lê Văn Hiếu, Trần Văn Mẫn. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 144tr.; 29cm

Tóm tắt: Tìm hiểu và chọn lựa hai cấu trúc đầu dò DNA dạng stem-loop và dạng hairpin hoạt động theo hai cơ chế thay đổi tín hiệu khác nhau signal-off và signal-on. Khảo sát các điều kiện tối ưu nhất cho việc gắn và cố định đầu dò lên bề mặt điện cực vàng và việc tái sử dụng chip sau khi được chức năng hoá. Khảo sát giới hạn phát hiện của hai đầu dò stem-loop và hairpin khi được cố định lên bề mặt điện cực sợi vàng và dùng phương pháp điện hoá để khảo sát tín hiệu thu được trước và sau khi lai.

+ Môn loại: 572.4 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1786

78/. PHAN TẤN LƯỢNG. Chi tảo hai roi phù du Protoperidinium Bergh 1881 trong vùng biển Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Sinh học - Chuyên ngành : Thủy sinh vật học - Mã số : 62.42.01.08 / Phan Tấn Lượng; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Lâm, Đoàn Như Hải. - Nha Trang : Học viện Khoa học và Công nghệ, 2017. - 213tr.; 29cm

Tóm tắt: Định loại các loài tảo Hai roi phù du của chi Protoperidinium Bergh 1881 trên cơ sở hình thái học so sánh. Phân bố theo thời gian của các loài thuộc chi Protoperidinium ở vùng biển Nha Trang - Khánh Hoà. Quan sát hình thái học, định loại bào tử nghỉ trong trầm tích của tảo Hai roi, chú ý một số loài thuộc chi Protoperidinium.

+ Môn loại: 579.8 / CH300T

- Kho Luận văn: CB 1787

79/. VÕ HỒNG TRUNG. Chọn lọc và nuôi cấy một số chủng tảo *Dunaliella* dọc bờ biển một số tỉnh miền Trung - Nam bộ cho hàm lượng carotenoid cao: Luận án Tiến sĩ Ngành sinh học - Chuyên ngành: Sinh lý học Thực vật - Mã số: 62.42.30.05 / Võ Hồng Trung; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Văn Lệ, Trần Ngọc Đức. - Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 255tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu nghiên cứu là chọn lọc môi trường và các điều kiện nuôi cấy tối ưu cho *Dunaliella* ở Việt Nam. Phân lập, chọn lọc và xác định các chủng *Dunaliella*, đặc biệt là *Dunaliella salina* có khả năng tích lũy carotenoid, khả năng chống oxy hoá cao. Xác định các điều kiện ức chế làm tăng khả năng tích lũy carotenoid, khả năng chống oxy hoá, hàm lượng phenolic tổng và sự phát huỳnh quang lipid của các chủng *Dunaliella salina* ở Việt Nam.

+ Môn loại: 579.8 / CH430L

- Kho Luận văn: CB 2057

80/. TRẦN THỊ TÌNH. Cấu trúc quần xã thực vật phù du trong các hồ chứa ở cao nguyên Lâm Viên, tỉnh Lâm Đồng: Luận án Tiến sĩ Sinh học - Chuyên ngành : Thủy sinh vật học - Mã số : 62.42.01.08 / Trần Thị Tình; Người hướng dẫn khoa học: Đoàn Như Hải, Lê Bá Dũng. - Nha Trang : Học viện Khoa học và Công nghệ, 2017. - 235tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu xác định đặc trưng cấu trúc quần xã thực vật phù du trong các hồ chứa ở cao nguyên Lâm Viên, và xác định yếu tố tác động lên cấu trúc quần xã thực vật phù du trong các hồ chứa ở cao nguyên Lâm Viên.

+ Môn loại: 581.7 / C125TR

- Kho Luận văn: CB 1776

81/. VÕ QUỐC LUẬN. Xác định phương pháp tối ưu trong nghiên cứu tái sinh và nhân giống cây lan hài (*Paphiopedilum* sp.) : Luận án Tiến sĩ Nông nghiệp - Chuyên ngành: Khoa học cây trồng - Mã số : 62.62.01.10 / Võ Quốc Luận; Người hướng dẫn khoa học: Dương Tấn Nhựt, Đỗ Khắc Thịnh. - H. : Bộ Nông nghiệp và PTNT Việt Nam, 2017. - 292tr.; 29cm

Tóm tắt: Giới thiệu về lan hài, các yếu tố ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển in vitro của thực vật; ảnh hưởng của chất điều hoà sinh trưởng lên sự sinh trưởng và phát triển của thực vật; vai trò của ánh sáng đối với thực vật; ảnh hưởng của hợp chất hữu cơ đến quá trình sinh trưởng in vitro; một số nghiên cứu tái sinh và nhân giống in vitro trên đối tượng lan hài.

+ Môn loại: 584 / X101Đ

- Kho Luận văn: CB 1918

610. Y HỌC VÀ SỨC KHOẺ:

82/. HUỖNH DUY THẢO. Nghiên cứu điều trị thực nghiệm thỏ bị khuyết hồng xương bằng san hô kết hợp tế bào gốc tủy xương tự thân : Luận án Tiến sĩ Sinh học - Chuyên ngành: Sinh lý học Người và Động vật - Mã số: 62.42.30.01 / Huỳnh Duy Thảo; Người hướng dẫn: Trần Công Toại. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên, 2017. - 163tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục đích nghiên cứu của luận án là sử dụng san hô làm khung xương để mang các tế bào gốc tự thân được thu nhận từ tủy xương để tạo ra những mảnh ghép thay

xương dùng ghép điều trị cho những trường hợp khuyết xương trên mô hình thỏ. Kết quả mà nghiên cứu này mang lại có thể tạo ra các mảnh ghép thay xương hiệu quả hơn các loại vật liệu ghép xương truyền thống, phục vụ nhu cầu ghép xương ngày càng gia tăng của người bệnh.

+ Môn loại: 612 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2090

83/. VŨ BÍCH NGỌC. Nghiên cứu điều trị bệnh thiếu máu chi cấp tính trên chuột nhắt trắng bằng ghép đồng loài tế bào gốc trung mô : Luận án Tiến sĩ Sinh học - Chuyên ngành: Sinh lý học Người và Động vật - Mã số: 62.42.30.01 / Vũ Bích Ngọc; Người hướng dẫn: Tạ Thành Văn. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên, 2017. - 163tr.; 29cm

Tóm tắt: Đánh giá hiệu quả điều trị thực nghiệm bệnh thiếu máu chi cấp tính trên mô hình chuột sử dụng BM-MSC và AD-MSC đồng loài. Cụ thể là phân lập được tế bào gốc trung mô từ tuỷ xương và mô mỡ - đánh giá một số đặc tính an toàn của 2 loại tế bào trên. Đồng thời, xây dựng và chuẩn hoá thành công mô hình chuột thiếu máu chi cấp tính, đánh giá và so sánh hiệu quả điều trị của AD-MSC và BM-MSC trên chuột thiếu máu chi cấp tính. Cuối cùng, phân tích và đánh giá được vai trò của tế bào ghép trên chuột thiếu máu chi cấp tính.

+ Môn loại: 612 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2089

84/. HUỖNH THỊ VŨ QUỲNH. Giá trị của nghiệm pháp kích thích gonatropin trong chẩn đoán dậy thì sớm trung ương: Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Nhi khoa - Mã số: 62.72.01.05 / Huỳnh Thị Vũ Quỳnh; Người hướng dẫn khoa học: Vũ Huy Trụ, Phạm Thị Minh Hồng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 202tr.; 29cm

Tóm tắt: Mô tả các đặc điểm dân số chung của bệnh nhi dậy thì sớm. Xác định tỉ lệ các nguyên nhân gây dậy thì sớm. Xác định giá trị chẩn đoán của LH, FSH, tỉ số LH/FSH nền trong chẩn đoán dậy thì sớm trung ương. Xác định giá trị chẩn đoán của LH, FSH, tỉ số LH/FSH sau kích thích bằng Dipherelin trong chẩn đoán dậy thì sớm trung ương. Xác định thời điểm tối ưu để lấy máu làm nghiệm pháp kích thích.

+ Môn loại: 612.6 / GI-100TR

- Kho Luận văn: CB 2069

85/. NGUYỄN LÊ TRUNG HIẾU. Nghiên cứu ước lượng số lượng đơn vị vận động trên người bình thường và bệnh nhân bệnh thần kinh cơ : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Thần kinh - Mã số : 62.72.01.47 / Nguyễn Lê Trung Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hữu Công. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 174tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định giá trị trung bình số lượng đơn vị vận động ước lượng và giá trị giới hạn dưới trên ô mô cái và cơ duỗi ngón các ngón chân hai bên bằng hai kỹ thuật kích thích tăng dần và kích thích nhiều điểm ở 2 nhóm người: một nhóm người Việt Nam trưởng thành khoẻ mạnh, nhóm người có bệnh thần kinh cơ và nhận định về sự giảm số lượng đơn vị vận động trong các bệnh này.

+ Môn loại: 612.7 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1838

86/. LÊ VĂN HIỀN. Hiệu quả chương trình giáo dục tình dục an toàn cho học sinh 5 trường trung học phổ thông tại Thành phố Hồ Chí Minh : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Sản phụ khoa - Mã số: 62.72.01.31 / Lê Văn Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Duy Tài. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 190tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định tỉ lệ củng cố kiến thức, thái độ đúng của học sinh 5 trường trung học phổ thông tại thành phố Hồ Chí Minh về tình dục an toàn trước và sau can thiệp bằng chương trình giáo dục tình dục an toàn.

+ Môn loại: 613.9 / H309QU

- Kho Luận văn: CB 2073

87/. PHÙNG CHẤT. Nghiên cứu bào chế và đánh giá tương đương sinh học viên phóng thích kéo dài chứa Acid valproic và Natri valproat : Luận án Tiến sĩ Dược học - Chuyên ngành : Công nghệ Dược phẩm và bào chế thuốc - Mã số : 62.72.04.02 / Phùng Chất; Người hướng dẫn khoa học: Lê Hậu. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 325tr.; 29cm

Tóm tắt: Xây dựng công thức, quy trình bào chế viên phóng thích kéo dài chứa Acid valproic và Natri valproat ở qui mô phòng thí nghiệm. Nâng cấp qui mô sản xuất 20.000 viên, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng và theo dõi độ ổn định sản phẩm. Xác định tương đương sinh học so với thuốc đối chiếu Depakine chromo 500 mg.

+ Môn loại: 615 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1771

88/. KHUU MỸ LỆ. Bào chế hệ tiểu phân nano artemisinin và đánh giá tác động diệt ký sinh trùng sốt rét trên chuột : Luận án Tiến sĩ Dược học - Chuyên ngành : Công nghệ Dược phẩm và bào chế - Mã số : 62.72.04.02 / Khru Mỹ Lệ; Người hướng dẫn khoa học: Hoàng Minh Châu, Nguyễn Minh Đức. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 243tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu đánh giá sự tương tác giữa hỗn hợp lipid và artemisinin (ART). Xây dựng công thức và quy trình bào chế hệ tiểu phân nano ART. Đánh giá tính chất của hệ tiểu phân nano ART. Đánh giá tác động diệt ký sinh trùng sốt rét của hệ tiểu phân nano ART trên chuột gây nhiễm Plasmodium berghei.

+ Môn loại: 615 / B108CH

- Kho Luận văn: CB 1768

89/. NGUYỄN ĐỨC THỊNH. Nghiên cứu phân tích dư lượng kháng sinh Chloramphenicol bằng phương pháp hoá miễn dịch kết hợp sắc ký lỏng khối phổ: Luận án tiến ngành Hoá học - Chuyên ngành: Hoá phân tích - Mã số: 62.44.15.01 / Nguyễn Đức Thịnh; Người hướng dẫn khoa học: Chu Phạm Ngọc Sơn, Trần Linh Thuớc. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên, 2018. - 195tr.; 29cm

Tóm tắt: Chế tạo cột sắc ký ái lực miễn dịch chuyên biệt CAP (IAC - CAP) dùng

cho bước tách chiết CAP từ mẫu thử trong phương pháp phân tích xác định dư lượng CAP của các mẫu thực phẩm bằng phương pháp sắc ký lỏng khối phổ.

+ Môn loại: 615 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2099

90/. TRẦN NGỌC TÀI. Điều trị loạn trương lực cổ bằng Abobotulinum toxin : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Thần kinh - Mã số: 62.72.01.47 / Trần Ngọc Tài; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Hùng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 188tr.; 29cm

Tóm tắt: Đánh giá hiệu quả của abobotulinum toxin trong điều trị loạn trương lực cổ. Đánh giá tính an toàn của abobotulinum toxin trong điều trị loạn trương lực cổ bằng việc xác định tỉ lệ và độ nặng của các tác dụng phụ liên quan với điều trị. Tìm các yếu tố liên quan đến quyết định chọn liều điều trị, hiệu quả và tác dụng phụ của điều trị loạn trương lực cổ bằng abobotulinum toxin.

+ Môn loại: 615 / Đ309TR

- Kho Luận văn: CB 2067

91/. HUỖNH THỊ MỸ DUYÊN. Nghiên cứu bào chế và đánh giá tác dụng kháng ung thư của viên nén nổi chứa curcumin: Luận án Tiến sĩ Dược học - Chuyên ngành: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc - Mã số: 62.72.44.02 / Huỳnh Thị Mỹ Duyên; Người hướng dẫn khoa học: Huỳnh Văn Hoá, Vĩnh Định. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 203tr.; 29cm

Tóm tắt: Xây dựng và thẩm định quy trình định lượng curcumin trong hệ phân tán rắn bằng phương pháp quang phổ tử ngoại khả kiến (UV-Vis) và trong viên nén nổi bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC). Nghiên cứu bào chế hệ phân tán rắn (HPTR) chứa curcumin có độ hoà tan cao bằng các phương pháp và chất mang khác nhau. Nghiên cứu bào chế viên nén nổi chứa HPTR curcumin 100 mg. Đánh giá tác dụng kháng ung thư dạ dày của thành phần công thức viên nén nổi chứa HPTR curcumin 100 mg trên dòng tế bào ung thư ở người và trên chuột nhắt trắng.

+ Môn loại: 615 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2083

92/. NGÔ TUẤN HIỆP. So sánh giá trị của các thang điểm nguy cơ trong tiên lượng bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp: Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Nội tim mạch - Mã số : 60.72.01.41 / Ngô Tuấn Hiệp; Người hướng dẫn khoa học: Châu Ngọc Hoa. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 222tr.; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan về nhồi máu cơ tim cấp; nghiên cứu kiểm chứng các mô hình tiên lượng; so sánh các giá trị tiên lượng của các thang điểm nguy cơ trên bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp.

+ Môn loại: 616.1 / S400S

- Kho Luận văn: CB 1894

93/. TRẦN THÀNH VINH. Nghiên cứu nồng độ lipoprotein-associated phospholipase A2 và kiểu hình của lipoprotein tỷ trọng thấp ở bệnh nhân hội chứng mạch

vành cấp: Luận án Tiến sĩ Toán học - Chuyên ngành: Hoá sinh y học - Mã số: 62.72.01.12 / Trần Thành Vinh; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Vạn Phước, Phan Thị Danh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 125tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu xác định hoạt độ Lp-PLA2 và kiểu hình LDL ở bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp. Khảo sát mối liên quan của hoạt độ Lp-PLA2 và kiểu hình LDL với các thể lâm sàng của hội chứng mạch vành cấp và các yếu tố nguy cơ của bệnh động mạch vành. Khảo sát vai trò của hoạt độ Lp-PLA2 và kiểu hình LDL trong tiên đoán sự cố bệnh động mạch vành và tử vong ở bệnh nhân hội chứng mạch vành cấp.

+ Môn loại: 616.1 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2097

94/. PHAN QUỐC HÙNG. Nghiên cứu hiệu quả phục hồi lưu thông mạch máu trong điều trị tắc hẹp động mạch chủ - chậu mạn tính : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Ngoại lồng ngực - Mã số : 62.72.01.24 / Phan Quốc Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Trần Quyết Tiến, Đỗ Minh Ánh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 131tr. : Minh hoạ; 30cm

Tóm tắt: Nghiên cứu hiệu quả phục hồi lưu thông mạch máu trong điều trị tắc hẹp động mạch chủ - chậu mạn tính.

+ Môn loại: 616.1 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1851

95/. NGUYỄN CHÍ THANH. Giá trị nồng độ MR - proANP trong chẩn đoán và tiên lượng trên bệnh nhân khó thở cấp : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Hoá sinh y học - Mã số: 62.72.01.12 / Nguyễn Chí Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Xuân Trường. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 184tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định nồng độ MR-proANP trên bệnh nhân khó thở do suy tim, viêm phổi, suy tim kèm viêm phổi. Xác định giá trị của MR-proANP trong chẩn đoán khó thở do suy tim và trong theo dõi tử vong trên các nhóm đối tượng trên.

+ Môn loại: 616.2 / GI-100TR

- Kho Luận văn: CB 2071

96/. CHÂU PHÚ THI. Nghiên cứu hướng chẩn đoán và xử trí kén khí phổi : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Ngoại lồng ngực - Mã số: 62.72.01.24 / Châu Phú Thi; Người hướng dẫn khoa học: Lê Nữ Thị Hoà Hiệp, Nguyễn Văn Khôi. - Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 109tr.; 29cm

Tóm tắt: Xây dựng hướng chẩn đoán ở các bệnh nhân có bệnh lý kén khí phổi được xử trí ngoại khoa. Đánh giá kết quả điều trị ngoại khoa và xác định các yếu tố liên quan đến tỉ lệ thành công trong can thiệp ngoại khoa căn bệnh này.

+ Môn loại: 616.2 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2092

97/. NGÔ QUỐC HÙNG. Nghiên cứu vai trò nội soi trung thất trong chẩn đoán bản chất u trung thất: Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Ngoại lồng ngực - Mã số: 62.72.01.24 / Võ Kiến Quốc; Người hướng dẫn khoa học: Lê Nữ Thị Hoà Hiệp, Vũ Hữu

Vĩnh. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 171tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng ở những người bệnh có u và hạch vùng trung thất trước và giữa; đánh giá hiệu quả của nội soi trung thất lấy mẫu chẩn đoán bản chất khối u vùng trung thất trước và giữa; xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả nội soi trung thất lấy mẫu chẩn đoán bản chất khối u vùng trung thất trước và giữa.

+ Môn loại: 616.2 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2109

98/. NGUYỄN VĂN MINH HOÀNG. Nghiên cứu đặc tính kháng thuốc và mối liên hệ di truyền của các chủng *Campylobacter* SPP, *Salmonella* SPP. phân lập từ người và động vật: Luận án Tiến sĩ Sinh học - Chuyên ngành : Vi sinh vật học - Mã số : 62.42.40.01 / Nguyễn Văn Minh Hoàng; Người hướng dẫn khoa học: Phan Thị Phượng Trang, Trần Tịnh Hiền. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 177tr.; 29cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm kháng kháng sinh và cơ chế kháng thuốc ở *Campylobacter* spp. và *Salmonella* spp. phân lập ở người (từ mẫu phân bệnh nhân tiêu chảy), heo, gà và vịt (từ mẫu phân heo, gà, vịt bình thường). Khảo sát mối liên quan về mặt di truyền của *Campylobacter* spp. và *Salmonella* spp. phân lập ở người (từ mẫu phân bệnh nhân tiêu chảy), heo, gà và vịt (từ mẫu phân heo, gà, vịt bình thường).

+ Môn loại: 616.3 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1847

99/. LÂM HOÀNG VĂN. Đánh giá mật độ xương và sự thay đổi chất chỉ dấu chuyển hoá xương Osteocalcin, s-CTx trên bệnh nhân cường giáp : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Nội tiết - Mã số : 62.72.01.45 / Lâm Hoàng Văn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thy Khuê. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 101tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát tỷ lệ loãng xương trên bệnh nhân cường giáp. Đánh giá sự thay đổi mật độ xương tại cột sống thắt lưng và xương đùi, sự thay đổi nồng độ Osteocalcin, s-CTx trong máu trên bệnh nhân cường giáp trước và sau điều trị. Đánh giá mối liên hệ giữa hóc môn giáp, Osteocalcin, s-CTx với mật độ xương trong quá trình điều trị.

+ Môn loại: 616.4 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 1806

100/. LƯƠNG THANH ĐIỀN. Nghiên cứu các đặc điểm lâm sàng và một số bất thường điện sinh lý thần kinh ở bệnh nhân đái tháo đường týp 2 : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Thần kinh - Mã số : 62.72.01.47 / Lương Thanh Điền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hữu Công, Nguyễn Thị Bích Đào. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - VI, 120tr. : Minh hoạ; 29cm

Tóm tắt: Mô tả các đặc điểm lâm sàng của bệnh thần kinh ngoại biên do đái tháo đường týp 2; Trường hợp bất thường điện sinh lý thần kinh và tỉ lệ bệnh thần kinh ngoại biên do đái tháo đường týp 2.

+ Môn loại: 616.4 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1834

101/. VÕ THỊ MỸ DUNG. Tỷ lệ tổn thương thận cấp và tiên lượng tử vong ở bệnh nhân xơ gan mất bù nhập viện : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Nội Tiêu hoá - Mã số : 62.72.01.43 / Võ Thị Mỹ Dung; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thành Lý, Đỗ Văn Dũng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 172tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu xác định tỉ lệ tổn thương thận cấp (TTTC) và tỉ lệ các giai đoạn TTTC theo KDIGO 2012 ở bệnh nhân xơ gan mất bù (XGMB) nhập Bệnh viện Chợ Rẫy.; Xác định các đặc điểm lâm sàng và xét nghiệm liên quan TTTC ở bệnh nhân XGMB nhập Bệnh viện Chợ Rẫy; Xác định mối liên quan giữa TTTC và tử vong ở bệnh nhân XGMB nhập viện.

+ Môn loại: 616.6 / T300L

- Kho Luận văn: CB 2132

102/. NGUYỄN ĐẠO THUẬN. Nghiên cứu phẫu thuật nội soi ổ bụng cầm lại niệu quản vào bàng quang : Luận án tiến Y học - Chuyên ngành: Ngoại thận và tiết niệu - Mã số: 62.72.01.26 / Nguyễn Đạo Thuận; Người hướng dẫn khoa học: Trần Ngọc Sinh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 166tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu ứng dụng các chỉ định của phẫu thuật nội soi ổ bụng cầm lại niệu quản vào bàng quang trong điều kiện hiện nay. Đánh giá kết quả điều trị của phẫu thuật nội soi ổ bụng cầm lại niệu quản vào bàng quang trên các bệnh lý niệu quản 1/3 dưới. Xây dựng qui trình phẫu thuật nội soi ổ bụng cầm lại niệu quản vào bàng quang qua đánh giá các yếu tố liên quan đến tỉ lệ thành công của phẫu thuật.

+ Môn loại: 616.6 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2100

103/. PHẠM ĐỨC VINH. Đánh giá kết quả sớm điều trị sỏi thận bằng phương pháp lấy sỏi qua da đường hầm nhỏ tại bệnh viện Quân y 175 : Luận văn Chuyên khoa II - Chuyên ngành: Ngoại chung - Mã số: 60.72.01.23 / Phạm Đức Vinh; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Cường. - Tp. Hồ Chí Minh : Học viện Quân y, 2018. - 80tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu đưa ra nhận xét đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng các bệnh nhân sỏi thận tại Bệnh viện quân y 175. Từ đó, đánh giá kết quả sớm phương pháp lấy sỏi qua da đường hầm nhỏ trong điều trị sỏi thận.

+ Môn loại: 616.6 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 2036

104/. NGUYỄN TẾ KHA. Đánh giá vai trò của Laser thulium trong điều trị ngoại khoa tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt: Luận văn Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Ngoại thận và tiết niệu- Mã số: 60.72.01.26 / Nguyễn Tế Kha; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Tuấn Vinh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 170tr.; 29cm

Tóm tắt: Đánh giá hiệu quả và an toàn của Laser Tm: YAG có so sánh với điện đơn cực trong phẫu thuật cắt đốt nội soi tăng sinh lành tính tuyến tiền liệt qua ngã niệu đạo.

+ Môn loại: 616.6 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 2064

105/. NGUYỄN VĂN TUẤN. Đánh giá vai trò Adenosine deaminase dịch não tủy trên bệnh nhân viêm màng não do vi khuẩn lao: Luận văn Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Thần kinh - Mã số: 60.72.01.47 / Nguyễn Văn Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Trần Quang Bình, Lê Ngọc Hùng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 159tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu vai trò của men Adenosine deaminase (ADA) cây dịch não tủy (DNT) trong các thể viêm màng não (VMN): lao, vi khuẩn, cột đầu và siêu vi. Tìm giá trị cắt ngang, độ nhạy, độ đặc hiệu của ADA DNT trong chẩn đoán VMN lao. Xác định độ biến thiên của ADA DNT theo diễn tiến bệnh VMN và các yếu tố ảnh hưởng đến nồng độ ADA DNT trong VMN lao. Xác định mối liên quan giữa ADA DNT với tiên lượng VMN lao.

+ Môn loại: 616.8 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 2063

106/. NGUYỄN VĂN HẢO. Nghiên cứu biến đổi Albumin máu với tình trạng tăng tính thấm thành mạch, rối loạn đông máu trong bệnh nhiễm Dengue người lớn : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Hồi sức cấp cứu và chống độc - Mã số : 62.72.01.22 / Nguyễn Văn Hảo; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trần Chính. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 147tr.; 29cm

Tóm tắt: Mô tả sự biến đổi albumin máu qua các giai đoạn bệnh. Xác định mối liên quan của sự biến đổi albumin máu với các biểu hiện tăng tính thấm thành mạch và độ nặng của thoát huyết tương trên lâm sàng. Xác định mối liên quan của sự biến đổi albumin máu với các biểu hiện rối loạn đông máu và độ nặng của xuất huyết trên lâm sàng. Xác định giá trị điểm cắt albumin máu trong cảnh báo các biến chứng sốc dengue và xuất huyết nặng.

+ Môn loại: 616.9 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1792

107/. LÊ HỮU THIÊN BIÊN. Nghiên cứu giá trị của các thông số huyết động tĩnh trong đánh giá đáp ứng bù dịch ở bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết nặng và sốc nhiễm khuẩn: Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Hồi sức cấp cứu và chống độc - Mã số : 62.72.01.22 / Lê Hữu Thiên Biên; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Vạn Phước, Đỗ Quốc Huy. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 106tr. : Hình vẽ, bảng; 30cm

Tóm tắt: Xác định tỷ lệ bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết nặng/ sốc nhiễm khuẩn có đáp ứng với bù dịch. Xác định giá trị tiên đoán đáp ứng bù dịch của các thông số huyết động tĩnh: tần số tim trước bù dịch, biến đổi tần số tim sau bù dịch, áp lực tĩnh mạch trung tâm trước bù dịch, biến đổi huyết áp trung bình sau bù dịch....

+ Môn loại: 616.9 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1850

108/. NGUYỄN HỮU PHÚC. Kết quả cắt một phần thụ nòng tuyến mang tai trong

điều trị bướu hỗn hợp lành : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Ung thư - Mã số : 62.72.01.49 / Nguyễn Hữu Phúc; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Sào Trung. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 166tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định tỉ lệ tái phát sau phẫu thuật cắt một phần thùy nông tuyến mang tai trong điều trị bướu hỗn hợp lành. Xác định các yếu tố liên quan đến biến chứng liệt thần kinh mặt tạm thời, hội chứng Frey. Đánh giá kết quả thẩm mỹ của các phương pháp tạo hình khuyết hồng sau cắt một phần thùy nông tuyến mang tai.

+ Môn loại: 616.99 / K258QU

- Kho Luận văn: CB 1790

109/. LÊ TUẤN ANH. Hoá - xạ trị đồng thời ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn III: Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Ung thư - Mã số : 62.72.01.49 / Lê Tuấn Anh; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Phơi, Cung Thị Tuyết Anh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 108tr.; 29cm

Tóm tắt: Mô tả các đặc điểm dịch tễ học, chẩn đoán và điều trị của nhóm bệnh nhân ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn III. Đánh giá tính an toàn và hiệu quả của hoá - xạ trị đồng thời qua khảo sát các tiêu chí: độc tính liên quan điều trị, tỉ lệ đáp ứng điều trị, thời gian sống còn toàn bộ và sống còn không bệnh tiến triển...

+ Môn loại: 616.99 / H401X

- Kho Luận văn: CB 1822

110/. NGÔ THỊ TUYẾT HẠNH. Nghiên cứu đột biến gen EGFR trong ung thư phổi trong tế bào nhỏ : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Giải phẫu bệnh và pháp y - Mã số : 62.72.01.05/ Ngô Thị Tuyết Hạnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Sào Trung, Hoàng Anh Vũ. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 115tr. : Hình vẽ, bảng; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu xác định tỉ lệ đột biến và các kiểu đột biến gen EGFR trong ung thư phổi không tế bào nhỏ bằng phương pháp giải trình tự gen; xác định tỉ lệ biểu hiện protein EGFR delE746-A750 và đối chiếu kết quả nhuộm hoá mô miễn dịch protein EGFR delE746-A750 và L858R với kết quả giải trình tự gen EGFR trong ung thư phổi không tế bào nhỏ.

+ Môn loại: 616.99 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1849

111/. NGÔ THỊ TUYẾT HẠNH. Nghiên cứu đột biến gen EGFR trong ung thư phổi không tế bào nhỏ : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Giải phẫu bệnh và pháp y - Mã số: 62.72.01.05 / Ngô Thị Tuyết Hạnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Sào Trung, Hoàng Anh Vũ. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 115tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu xác định tỉ lệ đột biến và các kiểu đột biến gen EGFR trong ung thư phổi không tế bào nhỏ bằng phương pháp giải trình tự gen; xác định tỉ lệ biểu hiện protein EGFR delE746-A750 và đối chiếu kết quả nhuộm hoá mô miễn dịch protein EGFR delE746-A750 và L858R với kết quả giải trình tự gen EGFR trong ung thư phổi không tế bào nhỏ.

+ Môn loại: 616.99 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2091

112/. NGUYỄN ANH KHÔI. Nghiên cứu tạo hình khuyết hồng sau phẫu thuật ung thư lưỡi hốc miệng bằng vật da cân căng tay quay : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Ngoại tiêu hoá - Mã số : 62.72.01.25 / Nguyễn Anh Khôi; Người hướng dẫn khoa học: Cung Thị Tuyết Anh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 155tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định tỉ lệ sống của vật da cân căng tay quay tự do và tỉ lệ tái phát sau điều trị. Đánh giá chức năng nói và nuốt sau tạo hình lưỡi và chức năng và thẩm mỹ của tay cho vật.

+ Môn loại: 616.99 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1778

113/. TRẦN PHÙNG DŨNG TIẾN. Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi cắt thực quản điều trị ung thư thực quản 2/3 dưới : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Ngoại tiêu hoá - Mã số : 62.72.01.25 / Trần Phùng Dũng Tiến; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Phoi, Nguyễn Minh Hải. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 152tr.; 29cm

Tóm tắt: Đánh giá tai biến, biến chứng của phẫu thuật cắt thực quản nội soi đường ngực và bụng điều trị ung thư thực quản ngực giữa và dưới. Đánh giá số hạch nạo được và tỉ lệ sống không bệnh, tỉ lệ sống chung và thời gian sống trung vị của bệnh nhân ung thư thực quản ngực giữa và dưới sau phẫu thuật.

+ Môn loại: 616.99 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 1801

114/. VÕ DUY LONG. Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi điều trị ung thư dạ dày theo giai đoạn I, II, III : Luận văn Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Ngoại tiêu hoá - Mã số: 60.72.01.25 / Võ Duy Long; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Đình Công, Nguyễn Hoàng Bắc. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 168tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định tỉ lệ thành công của phẫu thuật nội soi cắt dạ dày và nạo hạch lympho điều trị ung thư dạ dày. Xác định tỉ lệ tai biến, biến chứng và tử vong sau mổ; tỉ lệ sống còn không bệnh và sống còn toàn bộ chung sau 1, 3 và 5 năm và tỉ lệ sống còn không bệnh và sống còn toàn bộ theo từng giai đoạn I, II, III và sau 1 và 3 năm của phẫu thuật nội soi cắt dạ dày và nạo hạch lympho điều trị ung thư dạ dày.

+ Môn loại: 616.99 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 2061

115/. NGUYỄN HỒNG PHONG. Nghiên cứu tỷ lệ các biến đổi phân tử KRAS, NRAS, BRAF, PIK3CA và PTEN trong carcinôm tuyến đại - trực tràng : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Giải phẫu bệnh và pháp y - Mã số: 62.72.01.05 / Nguyễn Hồng Phong; Người hướng dẫn khoa học: Huỳnh Quyết Thắng, Hoàng Anh Vũ. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 173tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát một số đặc điểm lâm sàng, mô bệnh học trong carcinôm tuyến đại - trực tràng. Xác định tỷ lệ đột biến KRAS, NRAS, BRAF, PIK3CA, mất biểu hiện protein PTEN và mối liên quan với một số đặc điểm lâm sàng, mô bệnh học trong carcinôm tuyến đại - trực tràng.

+ Môn loại: 616.99 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2107

116/. UNG VĂN VIỆT. Vai trò của mở thông hồi tràng trong phẫu thuật nội soi cắt nối thấp điều trị ung thư trực tràng : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Ngoại tiêu hoá - Mã số : 62.72.01.25 / Ung Văn Việt; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Hải. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 171tr.; 29cm

Tóm tắt: So sánh tỉ lệ rò miệng nối và độ nặng của biến chứng xì rò miệng nối ở bệnh nhân phẫu thuật nội soi cắt nối thấp có mở và không có mở thông hồi tràng. Xác định tai biến và biến chứng của mở thông hồi tràng.

+ Môn loại: 616.99 / V103TR

- Kho Luận văn: CB 1788

117/. VŨ THỊ KIM NGỌC. Sử dụng kỹ thuật cộng hưởng từ hạt nhân phân tích nước tiểu hỗ trợ chẩn đoán ung thư đại - trực tràng : Luận án Tiến sĩ Hoá học - Chuyên ngành : Hoá lý thuyết và Hoá lý - Mã số : 62.44.31.01 / Vũ Thị Kim Ngọc; Người hướng dẫn khoa học: Chu Phạm Ngọc Sơn, Trần Lê Quan. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 117tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu cụ thể của nghiên cứu này là: Dựa trên phổ NMR, so sánh bức tranh tổng thể các chất chuyển hoá trong mẫu nước tiểu của nhóm bệnh nhân ung thư đại-trực tràng và nhóm người không bệnh. Xác định sự thay đổi chất chuyển hoá trong nước tiểu bệnh nhân ung thư đại - trực tràng. So sánh kết quả với các công trình nghiên cứu tương tự trên thế giới. Thiết lập mô hình phân biệt nước tiểu bệnh nhân ung thư đại - trực tràng so với người không bệnh. Mô hình này được đề xuất là công cụ sàng lọc, hỗ trợ chẩn đoán bệnh ung thư đại-trực tràng.

+ Môn loại: 616.99 / S550D

- Kho Luận văn: CB 1765

118/. TRẦN CÔNG DUY LONG. Đánh giá vai trò phẫu thuật nội soi cắt gan điều trị ung thư tế bào gan : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Ngoại tiêu hoá - Mã số : 62.72.01.25 / Trần Công Duy Long; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Trọng Hải, Nguyễn Hoàng Bắc. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 158tr.; 29cm

Tóm tắt: Đánh giá tính khả thi thông qua tỷ lệ thành công và loại cắt gan mà phẫu thuật nội soi (PTNS) thực hiện; mức độ an toàn của PTNS cắt gan dựa trên lượng máu mất, tỷ lệ tai biến, biến chứng và tử vong của phẫu thuật...

+ Môn loại: 616.99 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 1803

119/. NGÔ VIỆT THỊNH. Chẩn đoán và xử trí carcinôm tuyến giáp dạng nhú kích thước nhỏ : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Ung thư - Mã số : 62.72.01.49 / Ngô

Viết Thịnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Công Minh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 182tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát một số lớn bệnh nhân carcinôm tuyến giáp dạng nhú đã được điều trị tại Bệnh viện Ung bướu Tp. Hồ Chí Minh từ 2005 - 2010; theo dõi, phát hiện tái phát và xử trí thích hợp các yếu tố tiên lượng được phân tích, đánh giá sự liên quan và tái phát.
+ Môn loại: 616.99 / CH121Đ

- Kho Luận văn: CB 1783

120/. PHẠM ANH TUẤN. Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi qua xoang bướm điều trị u tuyến yên : Luận văn Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Ngoại thần kinh - sọ não - Mã số: 60.72.01.27 / Phạm Anh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Trương Văn Việt. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 151tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định tỷ lệ thành công của phẫu thuật nội soi qua XB trong điều trị u tuyến yên; xác định các yếu tố liên quan đến kết quả điều trị; mô tả tỷ lệ biến chứng và xác định các yếu tố liên quan đến biến chứng của phẫu thuật.

+ Môn loại: 616.99 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 2062

121/. NGÔ VĂN CÔNG. Nghiên cứu phẫu thuật u nền sọ trước qua nội soi mũi: Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Tai - Mũi - Họng - Mã số: 62.72.01.55 / Ngô Văn Công; Người hướng dẫn khoa học: Trần Minh Trường, Nguyễn Hữu Dũng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 137tr.; 29cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm lâm sàng, nội soi, chẩn đoán hình ảnh và kết quả giải phẫu bệnh u nền sọ trước. Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật nội soi qua mũi cắt khối u nền sọ trước và đánh giá kết quả sau phẫu thuật. Xây dựng các bước kỹ thuật phẫu thuật nội soi qua mũi cắt u nền sọ trước và đề xuất một số chỉ định của phẫu thuật nội soi cắt u nền sọ trước thường gặp.

+ Môn loại: 616.99 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2101

122/. MAI VĂN TUẤN. Sự đột biến kháng RIFAMPICIN và ISONIAZID của MYCOBACTERIUM TUBERCULOSIS phân lập tại bệnh viện Trung ương Huế : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Vi sinh y học - Mã số : 62.72.01.15 / Mai Văn Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Hùng Vân, Hoàng Tiến Mỹ. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 176tr.; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan về vi khuẩn lao, tình hình mắc bệnh lao. vi khuẩn lao kháng thuốc; phương pháp phát hiện lao kháng thuốc; các yếu tố liên quan đến mức độ kháng thuốc; nhận định về chẩn đoán vi khuẩn lao kháng thuốc...

+ Môn loại: 616.9 / S550Đ

- Kho Luận văn: CB 1895

123/. TRẦN ANH BÍCH. Nghiên cứu tái tạo họng - thực quản bằng ống dạ dày trong ung thư hạ họng - thanh quản - thực quản : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Tai - Mũi - Họng - Mã số: 62.72.01.55 / Trần Anh Bích; Người hướng dẫn khoa học: Trần Minh

Trường, Lâm Việt Trung. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 189tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát đặc điểm chung, lâm sàng cận lâm sàng của bệnh nhân ung thư vùng hạ họng - thanh quản - thực quản. Đánh giá miệng nối họng - ống dạ dày theo kiểu khâu tận - bên trong phẫu thuật cắt toàn bộ hạ họng - thanh quản - thực quản và tái tạo họng - thực quản bằng ống dạ dày.

+ Môn loại: 616.99 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2106

124/. LÊ NGỌC QUYÊN. Nghiên cứu kết quả điều trị gãy hở độ IIIA thân xương dài chi trên bằng nẹp vít thì đầu : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Chấn thương chỉnh hình và tạo hình - Mã số: 62.72.01.29 / Lê Ngọc Quyên; Người hướng dẫn khoa học: Đỗ Phước Hùng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 121tr.; 29cm

Tóm tắt: Đánh giá kết quả điều trị gãy hở độ IIIA thân xương dài chi trên bằng nẹp vít thì đầu so với kết hợp xương bằng bất động ngoài. Phân tích một số yếu tố ảnh hưởng đến kết quả điều trị.

+ Môn loại: 617.1 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2093

125/. TÔN THANH TRÀ. Nghiên cứu các yếu tố tiên lượng tử vong ở bệnh nhân sốc chấn thương: Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Hồi sức cấp cứu và chống độc - Mã số: 62.72.01.22 / Tôn Thanh Trà; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh khôi, Phạm Thị Ngọc Thảo. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 152tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định tỷ lệ tử vong sớm (trong 24 giờ đầu) và tử vong trong bệnh viện (trong 28 ngày) cũng như các yếu tố tiên lượng tử vong ở bệnh nhân sốc chấn thương.

+ Môn loại: 617.2 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2085

126/. PHẠM THẾ VIỆT. Nghiên cứu vai trò chỉ số Z trong dự báo khả năng bảo tồn vòng van động mạch phổi khi phẫu thuật triệt để tứ chứng Fallot : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Ngoại lồng ngực - Mã số: 62.72.0.24 / Phạm Thế Việt; Người hướng dẫn khoa học: Lê Nữ Thị Hoà Hiệp, Phan Văn Phan. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 155tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu vai trò chỉ số Z trong dự báo khả năng bảo tồn vòng van động mạch phổi khi phẫu thuật triệt để tứ chứng Fallot (bệnh tim bẩm sinh). Đánh giá kết quả phẫu thuật triệt để tứ chứng Fallot trong giai đoạn chu phẫu và sau phẫu thuật 24 tháng của hai nhóm bảo tồn vòng van động mạch phổi và không bảo tồn vòng van động mạch phổi có tạo hình van động mạch phổi một lá.

+ Môn loại: 617.4 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2108

127/. TRẦN THÁI THANH TÂM. Đánh giá độ lọc cầu thận bằng Cystatin C huyết thanh trên bệnh nhân ghép thận : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Sinh lý học - Mã số: 62.72.01.07 / Trần Thái Thanh Tâm; Người hướng dẫn khoa học: Trần Ngọc Sinh,

Nguyễn Thị Lệ. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 157tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu đánh giá độ lọc cầu thận bằng Cystatin C huyết thanh trên bệnh nhân ghép thận. Khảo sát nồng độ Scr, ScysC và các eGFR từ Scr, ScysC trên các nhóm bệnh nhân ghép thận. Đánh giá sự tương quan giữa nồng độ Scr, ScysC, các eGFR dựa vào Scr, ScysC với mGFR. Xác định độ nhạy và độ đặc hiệu của Scr, ScysC, các eGFR dựa vào Scr, ScysC, so sánh với mGFR.

+ Môn loại: 617.4 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 2060

128/. PHẠM VĂN ĐÔI. Nghiên cứu ứng dụng cố định ngoài kéo da tự chế trong điều trị vết thương thiếu da vùng cẳng - bàn chân : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Chấn thương chỉnh hình và tạo hình - Mã số : 62.72.01.29 / Phạm Văn Đôi; Người hướng dẫn khoa học: Lê Văn Cường, Đỗ Phước Hùng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 162tr. : Hình ảnh, sơ đồ; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu tính an toàn dụng cụ cố định ngoài kéo da tự chế, đánh giá hiệu quả sử dụng dụng cụ cố định ngoài kéo da tự chế ở vùng cẳng - bàn chân về mức độ đóng kín vết thương, chức năng da tại nơi kéo và biến chứng.

+ Môn loại: 617.5 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1863

129/. TRƯƠNG TẤN TRUNG. Điều trị co cứng cơ chi dưới ở trẻ em bại não với độc tố botulinum týp A phối hợp tập phục hồi chức năng : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Chấn thương chỉnh hình và tạo hình - Mã số : 62.72.01.29 / Trương Tấn Trung; Người hướng dẫn khoa học: Võ Thành Phụng, Nguyễn Thế Luyến. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 143tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát đặc điểm lâm sàng trẻ bị co cứng cơ chi dưới do bại não; vị trí và liều tiêm độc tố botulinum A điều trị co cứng cơ chi dưới ở trẻ bại não; đánh giá hiệu quả sau điều trị tiêm độc tố botulinum A phối hợp tập phục hồi chức năng.

+ Môn loại: 617.5 / Đ309TR

- Kho Luận văn: CB 1810

130/. PHẠM QUANG VINH. Nghiên cứu đặc điểm giải phẫu, cơ học gân mạc dài - Ứng dụng làm mảnh ghép tái tạo dây chằng chéo trước : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Chấn thương chỉnh hình và tạo hình - Mã số : 62.72.01.29 / Phạm Quang Vinh; Người hướng dẫn khoa học: Dương Văn Hải, Đỗ Phước Hùng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 182tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định đặc điểm giải phẫu, độ bền chắc gân mạc dài đoạn cẳng chân - cổ chân, so sánh với gân cơ thon, bán gân. Nhận xét hiệu quả và mức độ ảnh hưởng của kỹ thuật lấy mảnh ghép gân mạc dài bằng dụng cụ chuyên dụng trên thực nghiệm. Đánh giá kết quả điều trị tái tạo dây chằng chéo trước bằng mảnh ghép gân tự thân.

+ Môn loại: 617.5 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1843

131/. VÕ CHÍ HÙNG. Đánh giá quá trình lành thương xương trong cấy ghép Implant thực nghiệm : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Răng - Hàm - Mặt - Mã số : 62.72.06.01 / Võ Chí Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Đức Lánh, Phan Ái Hùng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 162tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát hình ảnh mô học sự lành thương sau cấy implant có và không ghép vật liệu (KG, CP, CS) thực nghiệm trên thỏ ở các thời điểm 1, 2, 3, 4 tháng. So sánh số lượng các cấu trúc, tế bào ở vùng khảo sát giữa các thực nghiệm với xương bình thường qua các thời điểm. So sánh số lượng các cấu trúc, tế bào ở vùng tiếp giáp implant và vùng xa vị trí implant trong từng nhóm thực nghiệm.

+ Môn loại: 617.6 / Đ107GI

- Kho Luận văn: CB 1780

132/. NGUYỄN NGỌC ANH. Nghiên cứu điều trị bệnh nhãn giáp hoạt tính bằng Methylprednisolone kết hợp Azathioprine : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Nhãn khoa - Mã số: 62.72.01.57 / Nguyễn Ngọc Anh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Minh Thông, Nguyễn Thị Bích Đào. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 165tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu đánh giá kết quả điều trị (tính hiệu quả, tính an toàn) của liệu pháp kết hợp Methylprednisolone tĩnh mạch + Azathioprine và liệu pháp Methylprednisolone tĩnh mạch đơn thuần trong điều trị bệnh nhãn giáp giai đoạn tiến triển. Đồng thời, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả kiểm soát viêm trong điều trị bệnh nhãn giáp như: giới, hút thuốc lá, TR-Ab, độ viêm, độ lồi mắt và song thị trước điều trị.

+ Môn loại: 617.7 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2088

133/. NGUYỄN HỮU TRUNG. Giá trị tiên đoán tiền sản giật của sFlt-1 và PlGF, tỷ số sFlt-1/PlGF ở thai phụ 24 - 28 tuần tại thành phố Hồ Chí Minh : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Sản phụ khoa - Mã số : 62.72.01.31 / Nguyễn Hữu Trung; Người hướng dẫn khoa học : Nguyễn Duy Tài, Võ Minh Tuấn. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 115tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu xác định mối liên quan giữa giá trị của sFlt-1, PlGF, sFlt-1/PlGF ở tuần thai 24-28 với sự xuất hiện tiền sản giật ở nhóm thai phụ có nguy cơ cao tiền sản giật tại Tp. Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 618.3 / GI-100TR

- Kho Luận văn: CB 1815

134/. NGUYỄN THỊ TUYẾT LOAN. Di chứng thần kinh và tăng trưởng của trẻ non tháng xuất viện từ đơn vị hồi sức sơ sinh Bệnh viện Đa khoa trung tâm Tiền Giang : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Nhi khoa - Mã số : 62.72.01.35 / Nguyễn Thị Tuyết Loan; Người hướng dẫn khoa học: Trần Diệp Tuấn, Huỳnh Thị Duy Hương. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 167tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu tỉ lệ các di chứng thần kinh, đặc điểm phát triển tâm thần vận động, tỉ lệ chậm phát triển tâm thần vận động, đặc điểm tăng trưởng, tỉ lệ suy dinh dưỡng, mối liên quan giữa mức độ non tháng với suy dinh dưỡng và với chậm phát triển tâm thần

vận động của trẻ tại thời điểm 12 tháng tuổi điều chỉnh .

+ Môn loại: 618.92 / D300CH

- Kho Luận văn: CB 1793

135/. NGUYỄN THU TỊNH. Giá trị khí máu tĩnh mạch và chỉ số bão hoà oxy máu trong suy hô hấp tại Khoa Hồi sức sơ sinh Bệnh viện Nhi đồng 1 : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành: Nhi khoa - Mã số: 62.72.01.35 / Nguyễn Thu Tịnh; Người hướng dẫn khoa học: Phạm Lê An, Phan Hữu Nguyệt Diễm. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 179tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu sự tương quan và tương đồng của phân áp CO₂ máu tĩnh mạch so với phân áp CO₂ máu động mạch trong đánh giá tình trạng thông khí phổi ở trẻ sơ sinh suy hô hấp; các thông số khí máu tĩnh mạch so với các chỉ số tương ứng của máu động mạch trong đánh giá tình trạng thăng bằng kiềm-toan ở trẻ sơ sinh suy hô hấp; các chỉ số bão hoà oxy máu so với các chỉ số tương ứng của máu động mạch trong đánh giá tình trạng oxy hoá máu ở trẻ sơ sinh suy hô hấp.

+ Môn loại: 618.92 / GI-100TR

- Kho Luận văn: CB 2070

136/. HOÀNG LÊ PHÚC. Bệnh Wilson ở trẻ em Việt Nam : Đặc điểm lâm sàng, sinh hoá, điều trị, tầm soát và di truyền học phân tử : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Nhi khoa - Mã số : 62.72.01.35 / Hoàng Lê Phúc; Người hướng dẫn khoa học: Trần Diệp Tuấn, Phạm Lê An. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 162tr.; 29cm

Tóm tắt: Mô tả đặc điểm dân số học, thể lâm sàng và cận lâm sàng bệnh wilson theo phân loại Leipzig 2003. Xác định đặc điểm đột biến phân tử gen ATP7B. Chứng minh bước đầu mối liên quan kiểu gen - kiểu hình. Mô tả kết quả tầm soát bệnh wilson cho cha mẹ, anh, chị em ruột của bệnh nhi bằng lâm sàng, sinh hoá và phân tích đột biến phân tử gen ATP7B...

+ Môn loại: 618.92 / B256W

- Kho Luận văn: CB 1770

137/. TRẦN TÔN. Đột biến kháng thuốc trên bệnh nhi HIV/AIDS đang điều trị ARV phác đồ bậc 1 tại Thành phố Hồ Chí Minh : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Vi sinh y học - Mã số : 62.72.01.15 / Trần Tôn; Người hướng dẫn khoa học: Trương Thị Xuân Liên, Cao Minh Nga. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 209tr.; 29cm

Tóm tắt: Xác định tỷ lệ bệnh nhi mang chủng HIV có đột biến kháng thuốc ARV và mô tả đặc điểm các đột biến này tại thời điểm bắt đầu điều trị ARV phác đồ bậc 1; tỷ lệ bệnh nhi có đáp ứng về virus học sau 12 tháng điều trị ARV; tỷ lệ mang chủng HIV có đột biến kháng thuốc ARV và mô tả đặc điểm các đột biến này ở những bệnh nhi thất bại điều trị về virus tại thời điểm 12 tháng sau điều trị; khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến sự xuất hiện đột biến kháng thuốc trên bệnh nhi đang điều trị bằng ARV.

+ Môn loại: 618.92 / Đ458B

- Kho Luận văn: CB 1794

138/. NGUYỄN VĂN ĐÀU. Nghiên cứu đặc điểm bệnh lý và phương pháp điều trị u mạch máu trong xương hàm của trẻ em : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Răng - Hàm - Mặt - Mã số : 62.72.06.01 / Nguyễn Văn Đầu; Người hướng dẫn khoa học: Lâm Hoài Phương, Nguyễn Thị Hồng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 177tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của u mạch máu xương hàm ở trẻ em (UMMXH). Đánh giá kết quả điều trị bảo tồn UMMXH ở trẻ em sau 4 năm theo dõi.

+ Môn loại: 618.92 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1769

620. KỸ THUẬT:

139/. ĐOÀN LÊ HOÀNG TÂN. Syntheses and catalytic study of Zr- and Hf-based metal-organic frameworks : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Hoá học Lý thuyết và Vật lý - Mã số : 62. 44. 01.19 / Đoàn Lê Hoàng Tân; Người hướng dẫn khoa học: Lê Ngọc Thạch. - Tp. Hồ Chí Minh: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 145p.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu mô tả tổng hợp hai khung nước hữu cơ Zr và Hf, được chế tạo từ một mối liên kết với ethynyl dài. Việc phân tích cấu trúc bằng nhiễu xạ tia X đơn tinh thể cho thấy rằng các vật liệu cấu trúc kim loại hữu cơ này được xây dựng bởi các cụm Zr₆ hoặc Hf₆ 12- phối hợp và có các khuôn khổ được thâm nhập gấp đôi. Đồng thời, cũng khám phá sự phát triển ứng dụng của chúng như chất xúc tác không đồng nhất.

+ Môn loại: 620.1 / S601A

- Kho Luận văn: CB 1957

140/. PHAN NGUYỄN QUỲNH ANH. Nghiên cứu tạo hệ Nano tử Rutin : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Kỹ thuật Hoá học - Mã số : 62.52.03.01 / Phan Nguyễn Quỳnh Anh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thị Hồng Nhan. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 170tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu đặt ra của đề tài này là nghiên cứu tạo hệ phân tán nano rutin và đánh giá khả năng cũng như đặc tính của hệ. Hy vọng với kết quả nghiên cứu đạt được trong đề tài này có thể là cơ sở cho những phân nghiên cứu sâu hơn, rộng hơn của những đề tài liên quan đến ứng dụng của rutin.

+ Môn loại: 620 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1763

141/. BÙI THANH TÙNG. Nghiên cứu chế tạo sợi Nano Silic hướng tới ứng dụng trong Pin mặt trời : Luận án Tiến sĩ Ngành Khoa học vật liệu - Chuyên ngành : Khoa học vật liệu - Mã số : 62.44.01.22 / Bùi Thanh Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Mậu Chiến, Bernard Drevillon. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh. Viện Công nghệ Nano, 2017. - 129tr.; 29cm

Tóm tắt: Trình bày tổng quan kiến thức về pin mặt trời, chế tạo hạt nano vàng, sợi nano silic và màng mỏng silic vô định hình, silic tinh thể micro và nano. Liệt kê các quy trình thực nghiệm, các phương pháp chế tạo và đánh giá tính chất vật liệu một cách đầy đủ và rõ ràng. Và trình bày kết quả chế tạo hạt nano vàng làm mặt nạ che phủ, kết quả khắc sâu ion phản ứng để chế tạo sợi nano silic và kết quả chế tạo màng mỏng silic vô định

hình, silic tinh thể micro và nano.

+ Môn loại: 621.31 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1840

142/. HOÀNG THỊ THU. Nghiên cứu, chế tạo và khảo sát lớp chức năng có cấu trúc Nano nhằm tăng hiệu suất lượng tử của linh kiện quang điện : Luận án Tiến sĩ Vật Lý - Chuyên ngành: Vật lý Chất rắn - Mã số: 62.44.07.01 / Hoàng Thị Thu; Người hướng dẫn khoa học: Trần Quang Trung, Trương Quang Nghĩa. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 175tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

ĐTTS ghi: Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên

Tóm tắt: Giới thiệu tổng quan về vật liệu nano, vai trò và ứng dụng lớp chức năng cấu trúc Nano trong linh kiện quang điện; giới thiệu về các tính chất nổi bật và phương pháp chế tạo vật liệu Nano; các thông số ảnh hưởng đến hình thái, cấu trúc, tính chất quang và điện của Nano bạc được nghiên cứu chi tiết để làm cơ sở ứng dụng chúng vào điện cực dẫn điện trong suốt trên đế dẻo.

+ Môn loại: 621.36 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2112

143/. HUỖNH TRỌNG THỪA. Giảm độ trễ end-to-end và tổng năng lượng tiêu thụ trong các mạng cảm biến không dây : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Khoa học máy tính - Mã số: 62.48.01.01 / Huỳnh Trọng Thưa; Người hướng dẫn khoa học : Trần Công Hùng, Đinh Đức Anh Vũ. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 95tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu kỹ thuật phân cụm của các nút cảm biến. Nghiên cứu các giải thuật định tuyến đa chặng trong mạng cảm biến. Đề xuất mô hình và giải thuật định tuyến để tiết kiệm năng lượng tiêu thụ và đảm bảo độ trễ end-to-end trong mạng cảm biến không dây. Ngoài giải pháp/mô hình được đề xuất, nghiên cứu cũng sẽ tập trung vào việc thử nghiệm và đánh giá hiệu quả các giải pháp bằng phương pháp mô phỏng.

+ Môn loại: 621.384 / GI-104Đ

- Kho Luận văn: CB 2072

144/. GIANG MINH ĐỨC. Phát triển thuật toán dự đoán vị trí của thuê bao di động theo tiếp cận khai phá dữ liệu : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Kỹ thuật điện tử - Mã số: 62.52.70.01 / Giang Minh Đức; Người hướng dẫn khoa học: Lê Mạnh, Đỗ Hồng Tuấn. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 132tr. : Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Luận án nghiên cứu về quá trình phát triển mạng di động tế bào; tổng quan về dự báo trước đường đi; Nghiên cứu theo hướng tiếp cận kỹ thuật khai phá dữ liệu để dự đoán trước vị trí của thuê bao di động; Xây dựng thuật toán dự báo trước vị trí của thuê bao di động với thời gian thực hiện nhanh nhằm đảm bảo hiệu quả cho các ứng dụng di động; Nâng cao độ chính xác của dự báo trước vị trí của thuê bao di động;....

+ Môn loại: 621.3845 / PH110TR

- Kho Luận văn: CB 2119

145/. VÕ KIẾN QUỐC. Nghiên cứu xác định một số thông số đặc tính của quá trình khử muối nước biển bằng phương pháp phun - tách âm : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Công nghệ và thiết bị nhiệt - Mã số: 62.52.80.01 / Võ Kiến Quốc; Người hướng dẫn khoa học: Lê Chí Hiệp, Nguyễn Văn Tuyên. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 216tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu tổng quan tình hình nghiên cứu và ứng dụng khử muối nước biển ở Việt Nam và thế giới; tổng quan về phương pháp phun - tách âm; mô phỏng quá trình trao đổi nhiệt và trao đổi chất trong hệ thống khử muối phun - tách âm; nghiên cứu thực nghiệm...

+ Môn loại: 621.402 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2110

146/. NGUYỄN VĂN TUÂN. Ảnh hưởng của nước vỉa lên hiệu quả khai thác thân dầu móng mỏ sủ tử đen : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Kỹ thuật dầu khí - Mã số : 62.52.06.04 / Nguyễn Văn Tuân; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Xuân, Phan Ngọc Cừ. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 143tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu xác định các phương pháp dự báo sớm sự tồn tại của tầng nước vỉa và đánh giá ảnh hưởng của tầng nước vỉa đến khai thác và bơm ép nước, làm cơ sở đề xuất phương án thiết kế phát triển khai thác phù hợp, xác định các giải pháp khai thác khi mỏ có nước xâm nhập nhằm nâng cao hiệu quả thu hồi dầu duy trì sản lượng khai thác cho mỏ Sủ tử đen và làm tiền đề cho thiết kế phát triển các mỏ tương tự mới phát hiện.

+ Môn loại: 622.09597 / A107H

- Kho Luận văn: CB 1762

147/. CAO VĂN HOÁ. Phân tích sự làm việc của bè móng trên hệ cọc : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Địa kỹ thuật xây dựng - Mã số : 62.58.60.01 / Cao Văn Hoá; Người hướng dẫn khoa học: Châu Ngọc Ân. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 197tr. : Minh hoạ; 29cm

Tóm tắt: Trình bày phân tích thực tiễn thiết kế và nghiên cứu hoạt động của bè trong toàn hệ tương tác kết cấu bên trên - bè - nền, cọc của các tác giả trong và trên thế giới; sử dụng phương pháp thực nghiệm khoa học để nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố đã được đúc kết đến sự làm việc của bè bằng chương trình PRAB thông qua công trình mô hình giả định xây dựng trên nền cát Tp. Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 624.1 / PH121T

- Kho Luận văn: CB 1881

148/. NGUYỄN NGỌC THẮNG. Nghiên cứu ảnh hưởng của khoáng vật Montmorillonite đến cường độ chịu nén của trụ đất xi măng : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Địa kỹ thuật xây dựng - Mã số : 62.58.60.01 / Nguyễn Ngọc Thắng; Người hướng dẫn khoa học: Lê Văn Nam, Nguyễn Minh Tâm. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 157tr.; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan các kết quả nghiên cứu về gia cố nền đất yếu bằng trụ đất xi măng, các yếu tố ảnh hưởng và thí nghiệm mô hình trong phòng thí nghiệm; cơ sở phân tích ảnh hưởng của khoáng vật Montmorillonite đến cường độ chịu nén của đất xi măng

và mẫu đất xi măng đối với đất có các độ ẩm và thời gian bảo dưỡng khác nhau. Từ đó đề xuất hàm lượng xi măng thích hợp cho các vùng đất có hàm lượng thành phần khoáng vật Montmorillonite khác nhau.

+ Môn loại: 624.1 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1833

149/. ĐOÀN NGỌC TỊNH NGHIÊM. Phân tích phi tuyến tĩnh và động khung thép phẳng bằng phần tử đồng xoay : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - Mã số : 62.58.20.01 / Đoàn Ngọc Tịnh Nghiêm; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Hữu Cường, Chu Quốc Khánh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 150tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu xây dựng một phần tử mới dựa trên phương pháp dầm-cột để phát triển một chương trình phân tích phi tuyến hoàn chỉnh có độ tin cậy và hiệu quả tính toán cao cho khung thép phẳng có liên kết dầm - cột nửa cứng, chịu tải trọng tĩnh và động nhằm áp dụng cho phân tích phục vụ công tác thiết kế thực hành.

+ Môn loại: 624.1 / PH121T

- Kho Luận văn: CB 1767

150/. LE BINH THANH. The effect of forepole reinforcement on tunnelling-induced movements in clay : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Kỹ thuật và Khoa học máy tính / Le Binh Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Neil Taylor. - London : University of London, 2017. - 129p.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu những ảnh hưởng của việc tăng cường cửa sau trong đường hầm dưới lòng đất. Phân tích các tham số FUS trong thiết kế hệ thống và thực hiện bằng các mô hình ly tâm. Phát triển một hệ thống đo lường hình ảnh đo độ biến dạng 3D của bề mặt đất trong các bài kiểm tra máy ly tâm để có được cái nhìn sâu hơn về sự dịch chuyển đất và ảnh hưởng của các tham số FUS.

+ Môn loại: 624.1 / E201-O

- Kho Luận văn: CB 1962

151/. PHẠM VĂN TÙNG. Nghiên cứu, đề xuất chế độ nước hợp lý để phát triển rừng tràm tái sinh vườn quốc gia U Minh Thượng. : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Môi trường đất và nước - Mã số: 62.44.03.03 / Phạm Văn Tùng; Người hướng dẫn khoa học: Lương Văn Thanh, Thái Thành Lượm. - Tp. Hồ Chí Minh : Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam, 2018. - 201tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Kết quả nghiên cứu của luận án đã làm rõ được những nội dung chính sau: Xác định được chế độ nước hợp lý để phát triển rừng tràm tái sinh trên đất than bùn, làm cơ sở để điều tiết nước; lựa chọn được những thời điểm bắt đầu tích nước phù hợp để có được chế độ nước hợp lý cho bảo vệ và phát triển rừng tràm trong cả năm; đề xuất được hệ thống công trình thủy lợi và chế độ vận hành để quản lý và điều tiết nước.

+ Môn loại: 627 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2113

152/. HOÀNG THỊ TUYẾT NHUNG. Nghiên cứu khử trùng nước bằng vật liệu Ag-

TiO₂-SiO₂ được điều chế bằng phương pháp Sol-Gel : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Kỹ thuật môi trường - Mã số: 62.52.03.20 / Hoàng Thị Tuyết Nhung; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Súc, Nguyễn Thế Vinh. - Tp. Hồ Chí Minh : Viện Môi trường và Tài nguyên, 2018. - 223tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu vật liệu Nano Ag-TiO₂ đối với hiệu quả khử khuẩn, điều chế bằng phương pháp Sol-Gel với tỉ lệ Ag/TiO₂ phù hợp ứng dụng trong khử khuẩn E.coli trong nước. Đồng thời, nghiên cứu khả năng khử khuẩn trong nước bằng vật liệu Ag-TS phù hợp với điều kiện ánh sáng khác nhau như điều kiện ánh sáng đèn UVC, ánh sáng mặt trời và điều kiện thiếu sáng.

+ Môn loại: 628.1 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2095

153/. HOÀNG TRỌNG HÙNG. Hiệu quả của fluor hoá nước máy tại thành phố Hồ Chí Minh (Từ năm 1990 đến năm 2012) : Luận án Tiến sĩ Y học - Chuyên ngành : Răng - Hàm - Mặt - Mã số : 62.72.06.01 / Hoàng Trọng Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Ngô Thị Quỳnh Lan, Ngô Đồng Khanh. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 146tr.; 29cm

Tóm tắt: Đánh giá hiệu quả chương trình fluor hoá nước tại Tp. Hồ Chí Minh từ năm 1990 đến nay; hiệu quả chương trình dự phòng sâu răng, giảm thiểu tình trạng răng nhiễm fluor theo sau việc điều chỉnh nồng độ fluor trong nguồn nước máy của thành phố vào năm 2000, cải thiện chất lượng cuộc sống của cá thể được hưởng chương trình...

+ Môn loại: 628.1 / H309QU

- Kho Luận văn: CB 1821

154/. NGUYỄN THANH PHONG. Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ xử lý nước rỉ rác phù hợp với điều kiện tỉnh Bình Dương : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Công nghệ môi trường nước - Nước thải - Mã số : 62.85.06.01 / Nguyễn Thanh Phong; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Phước, Lê Đức Trung. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh. Viện Môi trường và Tài nguyên, 2017. - 166tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng công nghệ xử lý NRR, xác định các nguyên nhân chính của những tồn tại nhằm khắc phục tồn tại, đồng thời tập trung vào nâng cao hiệu quả xử lý TN (đặc biệt là thành phần N-NH₄⁺) và chất hữu cơ khó phân huỷ sinh học trong NRR. Đề xuất giải pháp cải tiến quy trình công nghệ xử lý NRR hiện hữu phù hợp với điều kiện tỉnh Bình Dương.

+ Môn loại: 628.1 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1782

155/. NGUYEN CONG THUAN. Nitrification and denitrification in river ecosystems elucidated by natural abundance of stable isotopes : Symbiotic science of Environment and Natural Resources United graduate school of Agricultural science Tokyo University of Agriculture and Technology / Nguyen Cong Thuan. - Tokyo : Tokyo university, 2017. - 115p.; 27cm

Tóm tắt: Bên cạnh việc nghiên cứu những thay đổi và sự khác biệt của các thành phần cấu tạo đồng vị giữa các hợp chất Ni tơ trong quá trình xử lý nước. Nghiên cứu này

đo lường sự dồi dào tự nhiên về các đồng vị bền của hợp chất Ni tơ để giải thích sự chuyển hoá của hợp chất Ni tơ trên các con sông ở Nhật Bản.

+ Môn loại: 628.3 / N314A

- Kho Luận văn: CB 2038

630. NÔNG NGHIỆP:

156/. **VÕ THỊ BÍCH CHI.** Nghiên cứu xác định thành phần loài, quy luật phát sinh, gây hại và biện pháp quản lý tổng hợp bộ phận trắng hại lúa (Hemiptera: Aleyrodidae) tại hai tỉnh Long An và An Giang: Luận án Tiến sĩ Nông nghiệp - Chuyên ngành: Bảo vệ thực vật - Mã số: 62.62.01.12 / Võ Thị Bích Chi; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thị Lộc, Bùi Thị Thanh Tâm. - Cần Thơ : 0, 2017. - 214tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu thành phần loài và khả năng gây hại của bộ phận trắng trên thế giới và Việt Nam; đặc điểm hình thái và sinh học của một số loài bộ phận trắng phổ biến ở Việt Nam và trên thế giới; các yếu tố ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển của bộ phận trắng; một số biện pháp phòng trừ bộ phận trắng; đặc tính một số loại thuốc bảo vệ thực vật dùng trong thí nghiệm...

+ Môn loại: 632 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2111

157/. **NGUYỄN THỊ PHONG LAN.** Nghiên cứu phòng trừ bệnh đạo ôn (*Pyricularia oryzae*) hại lúa bằng vi sinh vật đối kháng *Streptomyces* và *Bacillus* bản địa ở Đồng bằng sông Cửu Long: Luận án Tiến sĩ Nông nghiệp - Chuyên ngành: Bảo vệ Thực vật - Mã số: 62.62.01.12 / Nguyễn Thị Phong Lan; Người hướng dẫn khoa học: Trần Thị Cúc Hoà, Bùi Thị Thanh Tâm. - Tp. Hồ Chí Minh: Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, 2017. - 222tr.; 29cm

Tóm tắt: Tuyển chọn nguồn vi sinh vật có ích từ đất vùng trồng lúa và sử dụng nguồn vi sinh vật đối kháng có khả năng kiểm soát bệnh đạo ôn ở điều kiện ngoài đồng. Từ đó, đề xuất giải pháp phòng trừ sinh học trong quản lý bệnh đạo ôn an toàn và bền vững ở ĐBSCL.

+ Môn loại: 633.1 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2102

158/. **TRẦN THỊ THANH HIỀN.** Tìm hiểu quá trình tăng trưởng và tích lũy dầu ở củ cỏ gấu *Cyperus esculentus* L.: Luận án Tiến sĩ Sinh học - Chuyên ngành: Sinh lý Thực vật - Mã số: 62.42.30.05 / Trần Thị Thanh Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Trang Việt, Bùi Minh Trí. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 202tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan về cây cỏ gấu *Cyperus esculentus* L.; sự phát triển củ ở cây một lá mầm; sự tạo củ và mối quan hệ xuất nhập; quá trình sinh tổng hợp dầu thực vật; điều hoà sinh tổng hợp dầu ở thực vật; vật liệu và các phương pháp nghiên cứu...

+ Môn loại: 633.8 / T310H

- Kho Luận văn: CB 2135

159/. **NGUYỄN KIM BÚP.** Tìm hiểu quá trình phát triển trái và sự tích lũy dầu trong phần cơm trái ở cây dừa (*Cocos nucifera* L.) : Luận án Tiến sĩ Sinh học - Chuyên ngành:

Sinh lý học Thực vật - Mã số:62.42.30.05 / Nguyễn Kim Búp; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Trang Việt, Lê Thị Thủy Tiên. - Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 192tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Luận án nghiên cứu về cây dứa, các đặc điểm sinh thái và sinh học của cây dứa; vai trò của các hormon trong quá trình đậu và phát triển của trái; các vật liệu và phương pháp nghiên cứu cây dứa, kết quả nghiên cứu và đề xuất những biện pháp xử lý.

+ Môn loại: 634 / T310H

- Kho Luận văn: CB 2134

160/. NGUYỄN AN ĐỆ. Nghiên cứu biện pháp kỹ thuật xử lý ra hoa sớm cho cây măng cụt (*Garchinia mangostana* L.) ở miền Đông Nam Bộ : Luận án Tiến sĩ Nông nghiệp - Chuyên ngành: Khoa học cây trồng - Mã số: 62.62.01.10 / Nguyễn An Đệ; Người hướng dẫn khoa học: Lê Quang Hưng, Bùi Xuân Khôi. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Nông lâm Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 220tr.; 29cm

Tóm tắt: Đề tài được thực hiện nhằm mục đích xác định biện pháp xử lý ra hoa sớm cho cây măng cụt trong điều kiện sinh thái miền Đông Nam Bộ. Giới thiệu bốn thí nghiệm và một mô hình thử nghiệm đã được thực hiện trên vùng đất đỏ và đất phù sa từ năm 2013 đến năm 2016.

+ Môn loại: 634 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2084

161/. VŨ MẠNH. Đặc điểm lâm học của những quần xã thực vật với ưu thế cây họ sao dầu (*Dipterocarpaceae*) thuộc kiểu rừng kín thường xanh ẩm nhiệt đới ở khu vực Nam Cát Tiên, tỉnh Đồng Nai: Luận án Tiến sĩ Lâm sinh - Chuyên ngành : Lâm sinh - Mã số: 62.62.02.05 / Vũ Mạnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Thêm, Vũ Ngọc Long. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Nông lâm Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 243tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu của luận án là xác định điều kiện môi trường hình thành những ưu hợp Sao Dầu. Phân tích kết cấu loài cây gỗ và cấu trúc của những ưu hợp Sao Dầu. Xác định tình trạng tái sinh tự nhiên, đa dạng loài cây gỗ và đa dạng cấu trúc đối với những ưu hợp Sao Dầu.

+ Môn loại: 634.90959775 / Đ113Đ

- Kho Luận văn: CB 2066

162/. NGUYỄN VĂN NHÃN. Ảnh hưởng của khí hậu đến tăng trưởng của Du sam (*Keteleeria evelyniana* Masters), Bạch tùng (*Dacrycarpus imbricatus* (Blume) de Laub), và Đinh tùng (*Cephalotaxus mannii* Hook. f.) ở khu vực Đà Lạt và Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng : Luận án Tiến sĩ Lâm Nghiệp - Chuyên ngành: Lâm sinh - Mã số: 9.62.02.05 / Nguyễn Văn Nhãn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Văn Thêm. - Tp. Hồ Chí Minh: Trường Đại học Nông lâm Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 201tr.; 29cm

Tóm tắt: Phân tích những đặc trưng khí hậu, ảnh hưởng của khí hậu đến tăng trưởng của Du sam, Bạch tùng và Đinh tùng trong những điều kiện môi trường khác nhau. Xây dựng những mô hình dự đoán tăng trưởng bề rộng vòng năm của Du sam, Bạch tùng và Đinh tùng theo những yếu tố khí hậu.

+ Môn loại: 634.9 / A107H

- Kho Luận văn: CB 2048

163/. LÊ THỊ MAI HƯƠNG. Phát triển mô hình trang trại chăn nuôi heo theo hướng hội nhập quốc tế ở Đồng Nai : Luận án Tiến sĩ Kinh tế - Chuyên ngành: Kinh tế học - Mã số: 63.31.01.01 / Lê Thị Mai Hương; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Hồng Nga, Lê Tuấn Lộc. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Kinh tế - Luật Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 226tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Một số vấn đề lý luận về mô hình, trang trại và kinh tế trang trại; các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của các trang trại chăn nuôi heo; các nghiên cứu liên quan đến hiệu quả chăn nuôi heo, kinh nghiệm thực tiễn phát triển mô hình trang trại chăn nuôi heo ở một số địa phương trên thế giới, một số địa phương trong nước và bài học cho tỉnh Đồng Nai.

+ Môn loại: 636.4 / PH110TR

- Kho Luận văn: CB 2116**650. QUẢN LÝ VÀ DỊCH VỤ HỖ TRỢ:**

164/. NGUYEN VAN ANH. The role of animosity on purchasing foreign-made products: evidence in the relationship between Vietnam and China: Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Quản trị kinh doanh / Nguyen Van Anh; Người hướng dẫn khoa học: Han Sang-Lin. - Seoul : Hanyang University, 2017. - 107p.; 29cm

Tóm tắt: Mục đích của nghiên cứu này là góp phần tìm ra nguyên nhân gốc xuất phát từ đâu của lý thuyết thù địch trong quyết định mua hàng nước ngoài của người tiêu dùng cụ thể là hàng Việt Nam và hàng Trung Quốc.

+ Môn loại: 658.8 / R428-O

- Kho Luận văn: CB 1967

165/. ĐƯỜNG VÕ HÙNG. Mô hình toán cho việc thiết kế mạng lưới chuỗi cung ứng: Luận án Tiến sĩ Quản trị kinh doanh - Chuyên ngành : Quản trị kinh doanh - Mã số : 62.34.01.02 / Đường Võ Hùng; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Nguyên Hùng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 159tr.; 29cm

Tóm tắt: Giới thiệu những khái niệm cơ bản về chuỗi cung ứng; mô hình thiết kế chuỗi cung ứng - cho bài toán đa sản phẩm, đa thời gian, xem xét sản lượng vận hành của các đơn vị kinh doanh, xem xét việc cấp hàng trực tiếp từ nhà máy sản xuất đến các đại lý và những kiến nghị, đề xuất.

+ Môn loại: 658.5 / M450H

- Kho Luận văn: CB 1830**660. KỸ THUẬT HÓA HỌC:**

166/. CAO DONG VU. Cosmochemical study of carbonaceous chondrites : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Khoa học và Kỹ thuật / Cao Dong Vu; Người hướng dẫn khoa học: Mitsuru Ebihara. - Tokyo : Tokyo Metropolitan University, 2017. - 99p.; 29cm

Tóm tắt: Trong nghiên cứu này, sự phong phú của 31 nguyên tố, đặc biệt là REEs, Th và U cho 54 mẫu thiên thạch trong 38 chondre carbon chứa bốn nhóm CI, CM, CO và CV, còn lại là C (4 CI, 7 CM, 2 ung-C, 13 CO và 12 CV (bao gồm cả bột SI Allende) được xác định chính xác để mở rộng cơ sở thành phần hoá học và góp phần làm sáng tỏ lịch sử hình thành của chúng.

+ Môn loại: 660 / C434ST

- Kho Luận văn: CB 1929

167/. TONG THI MINH THU. Highly enantioselective 1,3-dipolar cycloaddition of azomethine imines and an application to a formal total synthesis of manzacidin C : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Kỹ thuật Khoa học tự nhiên / Tong Thi Minh Thu; Người hướng dẫn khoa học: Yutaka Ukaji. - Kanazawa : Kanazawa University, 2017. - 137p.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu bậc của nguyên tử cacbon trong hợp chất hữu cơ có số nguyên tử cacbon liên kết trực tiếp với rượu ankan, nếu có liên kết đôi thì 1 liên kết tính 2 nguyên tử cacbon, C1 bậc 2, C2 bậc 3, C3 bậc 1, C4 bậc 2. Với liên kết 4 thì tính là 4 cacbon.

+ Môn loại: 660 / H302E

- Kho Luận văn: CB 1939

168/. NGUYET T. M. DOAN. Assessing and enhancing methane productivity from anaerobic digestion using cyanothecce Bg0011 as feedstock : A dissertation presented to the graduate school of the University of Florida in partial fulfillment of the requirements for the degree of doctor of philosophy / Nguyet T. M. Doan; Người hướng dẫn khoa học: Pratap C. Pullammanappallil. - Florida : University of Florida, 2017. - 198p.; 29cm

Tóm tắt: Tìm kiếm năng lượng tái tạo và bền vững để thay thế các nhiên liệu hoá thạch cạn kiệt cũng như giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu là một thách thức toàn cầu. Sản xuất nhiên liệu sinh học từ tảo xanh (cyanobacteria) đã thu hút nhiều sự chú ý trong thời gian gần đây. Cyanobacteria không chỉ được sử dụng làm chất xúc tác sinh học mà còn là nguyên liệu để sản xuất nhiên liệu sinh học.

+ Môn loại: 660.6 / A110A

- Kho Luận văn: CB 1925

169/. NGUYỄN THỊ HIỀN. Thu nhận protein Isolate, protein Concentrate từ đậu phộng : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Chế biến thực phẩm và đồ uống - Mã số: 62.54.02.01 / Nguyễn Thị Hiền; Người hướng dẫn khoa học: Lê Văn Việt Mẫn. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 139tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Nội dung luận án chia làm 3 phần: Khảo sát quá trình trích ly protein đậu phộng bằng phương pháp sử dụng sóng siêu âm và/hoặc chế phẩm enzyme hỗ trợ; khảo sát quá trình tinh sạch dịch trích protein đậu phộng bằng phương pháp siêu lọc; xác định thành phần hoá học, tính chất chức năng và khả năng ứng dụng chế phẩm protein đậu phộng....

+ Môn loại: 664 / TH500NH

- Kho Luận văn: CB 2141

170/. LÊ THỊ THU HƯƠNG. Nghiên cứu phương pháp thu nhận collagen từ da cá tra (Pangasius Hypophthalmus) : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Chế biến Thực phẩm và Đồ uống - Mã số: 62.54.02.01 / Lê Thị Thu Hương; Người hướng dẫn khoa học: Phan Đình Tuấn, Nguyễn Hoàng Dũng. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ

Chí Minh, 2018. - 192tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu xây dựng quy trình công nghệ tách chiết collagen và xác định các giải pháp kỹ thuật để nâng cao hiệu suất thu nhận collagen. Đồng thời, nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng và động học quá trình trích ly collagen nhằm lựa chọn các thông số công nghệ thích hợp và thông qua mô hình hoá về động học trích ly để dự đoán được hàm lượng collagen theo thời gian trích ly, tăng khả năng chủ động điều khiển quá trình trích ly. Từ đó, xác định một số đặc tính hoá lý của collagen tách chiết từ da cá tra.

+ Môn loại: 664 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2103

171/. TRẦN VĂN THANH. Nghiên cứu nâng cao hiệu quả đánh giá sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; điển hình ngành chế biến tinh bột: Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Quản lý Tài nguyên và Môi trường - Mã số : 62.85.01.01 / Trần Văn Thanh; Người hướng dẫn khoa học: Lê Thanh Hải, Hans Schnitzer. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 154tr. : Hình ảnh, sơ đồ; 30cm

Tóm tắt: Nghiên cứu hiệu quả đánh giá sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, chế biến tinh bột mì, các phương pháp áp dụng trong đánh giá sản xuất sạch hơn.

+ Môn loại: 664 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 1854

172/. DOAN DIEM CHI. Structure-function relationships of wax-based oleogels prepared in rice bran oil : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Kỹ thuật Khoa học Sinh học / Doan Diem Chi; Người hướng dẫn khoa học: Koen Dewettinck. - Gent : Ghent University, 2017. - 189p.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu của nghiên cứu này là tăng cường sự hiểu biết về sự biến đổi dựa trên sáp trong dầu cám gạo, và để phát triển các thực phẩm có độ bão hoà thấp bằng việc sử dụng các chất oleogels có trong sáp.

+ Môn loại: 665 / STR506F

- Kho Luận văn: CB 1956

173/. HUỖNH LÊ HUY CƯỜNG. Nghiên cứu chế tạo hệ sơn chống ăn mòn trên cơ sở chất tạo màng Epoxy và Polyurea để bảo vệ kết cấu thép trong điều kiện khí hậu nhiệt đới - biển : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Công nghệ vật liệu cao phân tử và tổ hợp - Mã số: 62.52.94.01 / Huỳnh Lê Huy Cường; Người hướng dẫn khoa học: Trần Vĩnh Diệu, Nguyễn Đắc Thành. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 167tr.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu công thức và chế tạo sơn lót epoxy bảo vệ kết cấu thép chống ăn mòn trên cơ sở nhựa epoxy DER 671X75 với các hệ bột màu, độn, nanoclay cloisite 30B và nanosilica. Nghiên cứu công thức và chế tạo sơn phủ polyurea trên cơ sở polyaspartic este Desmophen NH1520 với các hệ bột màu, độn và nanosilica. Và nghiên cứu công thức chế tạo các hệ sơn bảo vệ kết cấu thép trong điều kiện khí hậu nhiệt đới biển gồm 3 lớp: sơn lót epoxy DER 671X75/sơn trung gian epoxy MIO/sơn phủ polyurea polyaspartic este Desmophen NH1520.

+ Môn loại: 667 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2086**670. CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT:**

174/. LÊ KHÁNH ĐIỀN. Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến khả năng tạo hình của một số vật liệu kim loại tấm khi gia công bằng phương pháp SPIF = A research on the influences of engineering parameters to forming ability of metal sheet by SPIF technology : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành: Công nghệ chế tạo máy - Mã số : 62.52.04.01 / Lê Khánh Điền; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Thanh Nam. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 222tr.; 29cm

Tóm tắt: Thiết lập mối quan hệ giữa các thông số công nghệ với khả năng tạo hình (góc tạo hình α), lượng phục hồi, độ nhám bề mặt và năng suất tạo hình các nhóm vật liệu thông dụng trên thị trường (hợp kim nhôm, thép thường và thép không gỉ) dựa trên mô phỏng số và thực nghiệm. Thiết lập phương trình hồi quy, tối ưu hoá các thông số công nghệ theo hàm mục tiêu là các thông số đầu ra mong muốn và xây dựng các công cụ (phần mềm, biểu bảng) tra cứu chế độ tạo hình SPIF theo các thông số đầu ra mong muốn để sử dụng trong thực tiễn.

+ Môn loại: 671.2 / NGH305C

- Kho Luận văn: CB 2082**690. NHÀ VÀ XÂY DỰNG:**

175/. ĐÌNH LÊ KHÁNH QUỐC. Ứng xử của khung phẳng bê tông cốt thép có tường xây chèn dưới tác động của tải trọng ngang : Luận án Tiến sĩ Kỹ thuật - Chuyên ngành : Xây dựng dân dụng và công nghiệp - Mã số : 62.58.20.01 / Đình Lê Khánh Quốc; Người hướng dẫn khoa học: Bùi Công Thành, Nguyễn Văn Yên. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Bách khoa Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 170tr.; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan về ứng xử đàn hồi và ứng xử sau đàn hồi, thiết lập mô hình tương đương thay thế tường xây chèn, mô hình đa thanh chéo tương đương cho ứng xử sau đàn hồi; mô hình tường xây chèn cải tiến...

+ Môn loại: 690 / U556X

- Kho Luận văn: CB 1910

176/. NGUYEN VAN HAI. Monotonic and dynamic strength characteristics of discontinuous plane in ring shearing : Luận án Tiến sĩ - Chuyên ngành : Khoa học và kỹ thuật / Nguyen Van Hai; Người hướng dẫn khoa học: Motoyuki Suzuki. - Yamaguchi: Yamaguchi University, 2017. - 157p.; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu điều tra tham số như tỉ lệ dịch chuyển, hạn chế sức căng, thời gian bảo dưỡng trên tính chất độ bền của bề mặt tiếp xúc giữa cao lanh xi măng và không xi măng làm mô hình hành vi của bề mặt trượt thực tế tồn tại giữa hai lớp có mật độ xi măng khác nhau. Sau khi điều tra hoàn tất, tiến hành đánh giá các tham số trên.

+ Môn loại: 691 / M400A

- Kho Luận văn: CB 1944**700. NGHỆ THUẬT:**

177/. HOÀNG NGỌC LAN. Hình thái không gian các đô thị phía Đông Nam thuộc lõi trung tâm vùng Thành phố Hồ Chí Minh : Luận án Tiến sĩ Quy hoạch vùng và Đô thị - Chuyên ngành: Quy hoạch vùng và Đô thị - Mã số: 62.58.01.05 / Hoàng Ngọc Lan; Người

hướng dẫn khoa học: Lê Anh Đức. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Kiến trúc Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 221tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu nghiên cứu là hệ thống hoá các yếu tố hình thành và biến đổi hình thái không gian đô thị ở cấp độ vùng- đô thị trong bối cảnh hiện nay. Xác định sự biến đổi hình thái không gian các đô thị nghiên cứu giai đoạn 1986- 2015. Dự báo xu hướng biến đổi hình thái không gian các đô thị nghiên cứu giai đoạn 2016- 2035, tầm nhìn đến 2050 nhằm phục vụ công tác thực thi quy hoạch.

+ Môn loại: 711 / H312TH

- Kho Luận văn: CB 2074

178/. PHẠM ANH TUẤN. Cấu trúc vùng thành phố Hồ Chí Minh thích ứng với biến đổi khí hậu: Luận án Tiến sĩ Quy hoạch vùng và đô thị - Chuyên ngành: Quy hoạch vùng và đô thị - Mã số: 62.58.01.05 / Phạm Anh Tuấn; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Trọng Hoà, Phạm Tứ. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Kiến trúc Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 172tr.; 29cm

Tóm tắt: Mục tiêu chung của luận án là nhằm đề xuất điều chỉnh cấu trúc không gian vùng TP.HCM trong đồ án QHXD vùng qua việc lồng ghép các giải pháp thích ứng với BĐKH với các định hướng của chiến lược phát triển vùng trong nhiệm vụ điều chỉnh QHXD vùng TP.HCM hướng đến QHXD vùng TP.HCM thích ứng với biến đổi khí hậu.

+ Môn loại: 711 / C125TR

- Kho Luận văn: CB 2055

179/. NGÔ QUANG HUY. Quan hệ giữa truyền thống và hiện đại trong kiến trúc ở thành phố Hồ Chí Minh : Luận án Tiến sĩ Triết học - Chuyên ngành : Triết học - Mã số : 62.22.03.01 / Ngô Quang Huy; Người hướng dẫn khoa học: Đặng Hữu Toàn, Lê Quang Quý. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 212tr. : Minh hoạ; 29cm

Tóm tắt: Khái quát lý luận chung về truyền thống và hiện đại trong kiến trúc; thực trạng kết hợp truyền thống với hiện đại trong kiến trúc; nêu lên phương hướng và giải pháp nhằm kết hợp truyền thống với hiện đại trong phát triển kiến trúc ở Tp. Hồ Chí Minh hiện nay.

+ Môn loại: 720.959779 / QU105H

- Kho Luận văn: CB 1889

180/. LÊ THỊ BẢO THƯ. Tổ chức không gian công nghiệp chế biến lúa gạo trong vùng Đồng bằng Sông Cửu Long: Luận án Tiến sĩ Quy hoạch vùng và Đô thị - Chuyên ngành: Quy hoạch vùng và Đô thị - Mã số: 62.58.01.05 / Lê Thị Bảo Thư; Người hướng dẫn khoa học: Bạch Ngọc Phong, Nguyễn Thanh Hà. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Kiến trúc Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 129tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu tổng quan về tổ chức không gian công nghiệp chế biến lúa gạo ở một số nước nhập khẩu gạo trên thế giới; tổng quan về tổ chức không gian công nghiệp chế biến lúa gạo vùng đồng bằng Sông Cửu Long; các yếu tố liên quan đến không gian công nghiệp chế biến lúa gạo; nghiên cứu cơ sở khoa học tổ chức không gian công nghiệp chế biến lúa gạo.

+ Môn loại: 725 / T450CH

- Kho Luận văn: CB 2138

181/. LÊ THỊ NHƯ QUỲNH. Đặc điểm dụng học trong lời dẫn của người dẫn chương trình truyền hình : Luận văn Tiến sĩ Ngữ văn - Chuyên ngành : Lý luận Ngôn ngữ - Mã số: 62.22.01.01 / Lê Thị Như Quỳnh; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Dân, Huỳnh Thị Hồng Hạnh. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 199tr.; 29cm

Tóm tắt: Phân tích các cơ sở lý luận của lời dẫn truyền hình (lý thuyết báo chí truyền hình, lý thuyết lời dẫn truyền hình, lý thuyết giao tiếp, lý thuyết ngữ dụng học). Nghiên cứu các phương diện ngữ dụng của lời dẫn chương trình truyền hình (hành vi ngôn ngữ, tương tác hội thoại, cấu trúc) với tư cách là các phương diện cơ bản để tổ chức cuộc thoại truyền hình. Khảo sát các loại lỗi giao tiếp (lỗi ngữ dụng) và các thủ pháp nghệ thuật của lời dẫn chương trình truyền hình từ góc độ dụng học và bước đầu phân tích nguyên nhân dẫn đến các loại lỗi (nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan) nhằm khắc phục lỗi và nâng cao chất lượng nghệ thuật của lời dẫn.

+ Môn loại: 791.45 / Đ113Đ

- Kho Luận văn: CB 2065

800. VĂN HỌC VÀ TU TỪ:

182/. NGUYỄN THỊ NGUYỆT TRINH. So sánh tuyệt cú và Haiku về phương diện loại hình : Luận án Tiến sĩ Văn học - Chuyên ngành: Văn học Trung Quốc - Mã số: 62.22.30.05 / Nguyễn Thị Nguyệt Trinh; Người hướng dẫn khoa học: Hồ Sĩ Hiệp. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 186tr. : Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Những tiền đề hình thành nên sự tương đồng - dị biệt của tuyệt cú và Haiku; Hứng thú tự nhiên, cảm nhiệm và suy tư tôn giáo trong tuyệt cú và Haiku; vẻ đẹp nghệ thuật thơ tuyệt cú và Haiku....

+ Môn loại: 807 / S400S

- Kho Luận văn: CB 2128

183/. LƯU TRUNG THUYẾT. Kịch bản văn học trong sự phát triển của sân khấu kịch nói đương đại ở thành phố Hồ Chí Minh : Luận án Tiến sĩ Ngữ văn - Chuyên ngành : Văn học Việt Nam - Mã số : 62.22.31.01 / Lưu Trung Thuý; Người hướng dẫn khoa học: Huỳnh Như Phương. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 170tr.; 29cm

Tóm tắt: Khảo sát, đánh giá về kịch bản văn học ở thành phố Hồ Chí Minh trong hơn 20 năm qua trên phương diện nội dung, nghệ thuật và chỉ ra những hạn chế của kịch bản văn học và đề xuất một số giải pháp cho việc nâng cao chất lượng kịch bản văn học ở thành phố Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 808.82 / K302B

- Kho Luận văn: CB 1824

184/. NGUYỄN THỊ LAN CHI. Phương thức biểu đạt ý nghĩa hàm ẩn trong tiếng Việt và tiếng Hán (trên cứ liệu một số tác phẩm văn học): Luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ học

- Chuyên ngành: Ngôn ngữ học so sánh đối chiếu - Mã số: 62.22.01.10 / Nguyễn Thị Lan Chi; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Đức Dân, Nguyễn Đình Phúc. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 211tr.: Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Luận án nghiên cứu phương thức biểu đạt ý nghĩa hàm ẩn trong truyện ngắn và kịch tiếng Việt với truyện ngắn và kịch tiếng Hán; so sánh phương thức biểu đạt ý nghĩa hàm ẩn; Khảo sát trên một số tác phẩm văn học tiếng Việt và tiếng Hán, nhằm tìm ra phương thức biểu đạt ý nghĩa hàm ẩn trong giao tiếp theo nguyên tắc vi phạm các phương châm hội thoại của Grice.

+ Môn loại: 895.92209 / PH561TH

- Kho Luận văn: CB 2123

185/. DƯƠNG MINH HIẾU. Tiểu thuyết Việt Nam viết về nông thôn từ 1986 đến 2010 : Luận án Tiến sĩ Văn học Việt Nam - Chuyên ngành: Văn học Việt Nam - Mã số : 62.22.01.21 / Dương Minh Hiếu; Người hướng dẫn khoa học: Phùng Quý Nhâm. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 203tr.: Hình ảnh, bảng, phụ lục; 29cm

Tóm tắt: Luận án nghiên cứu về tiểu thuyết nông thôn trong dòng chảy tiểu thuyết Việt Nam từ năm 1986 đến năm 2010; nghiên cứu những giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của tiểu thuyết Việt Nam viết về nông thôn từ năm 1986 đến năm 2010.

+ Môn loại: 895.922090034 / T309TH

- Kho Luận văn: CB 2133

186/. NGUYỄN ĐỨC CHÍNH. Phong cách ngôn ngữ thơ Bùi Giáng : Luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ học - Chuyên ngành: Ngôn ngữ học - Mã số: 62.22.02.40 / Nguyễn Đức Chính; Người hướng dẫn khoa học: Lê Khắc Cường. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2018. - 202tr. : Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Khái niệm phong cách ngôn ngữ trong thơ, các nhân tố tạo nên phong cách thơ Bùi Giáng; đặc trưng tính nhạc trong thơ Bùi Giáng; đặc trưng mã hình tượng và đặc trưng cấu trúc trong ngôn ngữ thơ Bùi Giáng,...

+ Môn loại: 895.9221009 / PH431C

- Kho Luận văn: CB 2122

187/. NGUYỄN ĐÔNG TRIỀU. Thể loại văn tế trong văn học trung đại Việt Nam : Luận án Tiến sĩ Khoa học Ngữ văn - Chuyên ngành : Văn học Việt Nam - Mã số : 62.22.34.01/ Nguyễn Đông Triều; Người hướng dẫn khoa học: Nguyễn Ngọc Quận, Nguyễn Tá Nhí. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 322tr.; 29cm

Tóm tắt: Tổng quan về văn tế và văn tế trong văn học trung đại Việt Nam; nội dung chủ yếu của thể loại văn tế trong văn học trung đại Việt Nam; hình thức nghệ thuật của thể loại văn tế trong văn học trung đại Việt Nam...

+ Môn loại: 895.922808 / TH250L

- Kho Luận văn: CB 1904

900. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ:

188/. **VÕ VĂN THẬT.** Quá trình vận động cách mạng giải phóng dân tộc ở Thanh Hoá giai đoạn 1939-1945 : Luận án Tiến sĩ Khoa học Lịch sử - Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam - Mã số: 62.22.03.13 / Võ Văn Thật; Người hướng dẫn khoa học: Trần Văn Thức, Lê Ngọc Tạo. - Nghệ An : Trường Đại học Vinh, 2018. - 218tr. : Hình ảnh, bảng; 29cm

Tóm tắt: Nghiên cứu về cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam; nghiên cứu quá trình vận động cách mạng giải phóng dân tộc ở Thanh Hoá; các quá trình chuẩn bị, thực hiện đấu tranh và giành chính quyền giải phóng dân tộc giai đoạn 1939-1945; nhận xét và rút ra một số bài học kinh nghiệm.

+ Môn loại: 959.7032 / QU100TR

- Kho Luận văn: CB 2124

189/. **PHAN VĂN CẢ.** Chính sách của Mỹ đối với Việt Nam Cộng hoà dưới thời tổng thống J. F. Kennedy (1961-1963) : Luận án Tiến sĩ Lịch sử - Chuyên ngành : Lịch sử thế giới cận đại và hiện đại - Mã số : 62.22.50.05 / Phan Văn Cả; Người hướng dẫn khoa học: Phan Văn Hoàng, Nguyễn Ngọc Dung. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Tp. Hồ Chí Minh, 2017. - 262tr.; 29cm

Tóm tắt: Đề tài nhằm hướng đến mục tiêu khôi phục lại một cách hệ thống chính sách của Mỹ đối với Việt Nam cộng hoà thời kỳ cầm quyền của tổng thống J.F. Kennedy (1961-1963). Trên cơ sở đó, luận án sẽ làm rõ tính xuyên suốt và nhất quán trong chính sách của Mỹ đối với Việt Nam từ sau chiến tranh thế giới lần thứ hai và Kennedy là tổng thống khởi đầu cho quá trình can thiệp sâu hơn vào cuộc chiến tại Việt Nam.

+ Môn loại: 973.922 / CH312S

- Kho Luận văn: CB 1789